

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số:258 /QĐ-CNTM ngày 12/5/2021
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ và Thương mại)

Tên ngành, nghề: Công nghệ may thời trang

Mã ngành, nghề: 6540205

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương trở lên

Thời gian đào tạo: 2,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo người lao động có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp theo nghề đào tạo ở trình độ cao đẳng may thời trang; có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe phù hợp với nghề nghiệp. Tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm, tham gia lao động trong và ngoài nước hoặc tiếp tục học tập nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức chung

1.2.1.1. Giáo dục Quốc phòng và an ninh

Có tác phong quân sự, rèn luyện thể lực tốt, có tinh thần sẵn sàng phục vụ trong các lực lượng vũ trang để bảo vệ Tổ quốc;

1.2.1.2. Các môn về giáo dục Chính trị và Pháp luật

Có hiểu biết về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực pháp luật phù hợp với chương trình đào tạo.

1.2.1.3. Công nghệ thông tin

Sử dụng tốt các phần mềm hỗ trợ của ngành công nghệ thông tin để tính toán thiết kế trang phục và giác sơ đồ ứng dụng vào thực tế công việc.

1.2.1.4. Ngoại ngữ

Người học có khả năng sử dụng được tài liệu tiếng Anh chuyên ngành phục vụ cho ngành học.

1.2.2. Kiến thức chuyên môn

Kiến thức:

- Trình bày được kiến thức của các môn cơ sở như: vẽ kỹ thuật, kỹ thuật điện, an toàn lao động để thực hiện các nhiệm vụ cơ bản của nghề may thời trang;
- Hiểu được nguyên lý, tính năng, tác dụng của một số thiết bị cơ bản trên dây chuyền may công nghiệp;
- Trình bày và giải thích được các bản vẽ mặt cắt các chi tiết của sản phẩm may;

- Trình bày được phương pháp thiết kế các kiểu quần âu, sơ mi, váy, áo khoác ngoài; áo vecton nam nữ;
- Trình bày được phương pháp may các kiểu quần âu, sơ mi, váy, áo khoác ngoài; áo vecton nam nữ;
- Hiểu phương pháp xây dựng quy trình công nghệ các loại sản phẩm may thời trang;
- Đọc, hiểu được một số tài liệu kỹ thuật ngành may bằng Tiếng Anh.

Kỹ năng:

- Thiết kế và xây dựng được các loại mẫu phục vụ quá trình may sản phẩm;
- Lựa chọn vật liệu phù hợp với kiểu sản phẩm;
- Sử dụng thành thạo và bảo quản được một số thiết bị cơ bản trên dây chuyền may;
- Cắt, may được các kiểu quần âu, sơ mi, váy, áo khoác ngoài, áo vecton nam nữ đảm bảo kỹ thuật và hợp thời trang;
- Xây dựng được quy trình công nghệ lắp ráp các loại sản phẩm may;
- Tham gia quản lý và điều hành dây chuyền may công nghiệp, có khả năng sáng tạo và biết ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật công nghệ vào các công đoạn may sản phẩm;
- Thực hiện được các biện pháp an toàn và vệ sinh công nghiệp.

1.2.3. Kiến thức bổ trợ

- Tin học: Tin học văn phòng ở trình độ Cao đẳng
- Ngoại ngữ: Ngoại ngữ đạt trình độ A1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam. Người học có khả năng sử dụng được tài liệu tiếng Anh chuyên ngành phục vụ cho ngành học.

1.2. 4. Yêu cầu về kỹ năng

1.2.4.1. Kỹ năng cứng

- + Lựa chọn được các nguyên, phụ liệu phù hợp với từng kiểu sản phẩm may thời trang;
- + Sử dụng thành thạo một số thiết bị cơ bản trên dây chuyền may;
- + Cắt, may được các kiểu sản phẩm nâng cao, áo veston nam, nữ đảm bảo kỹ thuật và hợp thời trang;
- + Thiết kế được các loại mẫu phục vụ cho quá trình may lắp ráp sản phẩm;
- + Có khả năng làm việc độc lập trên các công đoạn lắp ráp sản phẩm thời trang;
- + Thực hiện được các biện pháp an toàn và vệ sinh công nghiệp.

1.2.4.2. Kỹ năng mềm

- Có khả năng làm việc độc lập, có kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và làm việc theo nhóm, tổ chức sản xuất và triển khai công nghệ.
- Có tư duy độc lập, sáng tạo; Có khả năng suy luận, kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình logic, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại.

- Sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong công việc.
- Biết khai thác, ứng dụng các phần mềm tin học liên quan đến ngành học.

1.2.5. Yêu cầu về thái độ

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và nghề nghiệp đúng đắn. Biết vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách của nhà nước vào tình hình công tác cụ thể;
- Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia các hoạt động chính trị xã hội; thực hiện nghĩa vụ công dân;
- Yêu nghề, gắn bó với nghề nghiệp; nghiêm chỉnh chấp hành điều lệ, quy chế, quy định của cơ quan, doanh nghiệp, công ty nơi đang công tác; có ý thức tổ chức kỉ luật và tinh thần trách nhiệm trong công việc;
- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực hoạt động chuyên môn. Nhạy bén trong việc tiếp cận các thông tin khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh;
- Tham gia có hiệu quả trong việc thiết kế triển khai, chuyển giao công nghệ, tổ chức sản xuất, nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật;
- Thiết lập được mối quan hệ và cộng tác tốt với đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn và trong giao tiếp xã hội.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo học sinh có thể trực tiếp tham gia sản xuất trên dây chuyền may của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài hoặc có thể trực tiếp làm việc tại:

- Tham gia sản xuất trong các công đoạn sản xuất của các doanh nghiệp may;
- Ngoài ra học sinh có đủ năng lực để tham gia học liên thông lên đại học để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 29
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 2.200 giờ
- Số tín chỉ toàn khóa học: 90 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung: 435 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1765 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 727 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm, bài tập, thảo luận: 1378 giờ; Thi, kiểm tra: 95 giờ.

3. Nội dung chương trình

Mã MH/M Đ/HP	Tên mô đun, môn học	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/Thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ kiểm tra
I	Các môn học chung	19	435	157	255	23
MH 01	Giáo dục chính trị	5	75	41	29	5
MH 02	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH 03	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục quốc phòng và An ninh	3	75	36	35	4
MH 05	Tin học	3	75	15	58	2
MH 06	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	4	120	42	72	6
II	Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề	70	1765	570	1123	71
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	14	240	190	35	15
MH 07	Vẽ kỹ thuật ngành may	3	60	42	15	3
MH 08	Vật liệu may	2	30	28		2
MH 09	Cơ sở thiết kế trang phục	2	30	23	5	2
MH 10	An toàn lao động	1	15	14		1
MH 11	Thiết bị may	2	45	27	15	3
MH 12	Mỹ thuật trang phục	2	30	28		2
MH 13	Quản lý chất lượng sản phẩm	2	30	28		2
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề	57	1525	380	1088	57
MĐ 14	Thiết kế trang phục 1	2	60	32	26	2
MĐ 15	Công nghệ may trang phục 1	4	120	21	95	4
MĐ 16	Thiết kế trang phục 2	2	30	17	11	2
MĐ 17	Công nghệ may trang phục 2	3	75	32	40	3
MĐ 18	Thiết kế trang phục 3	2	60	32	26	2
MĐ 19	Công nghệ may trang phục 3	4	110	20	86	4

MĐ 20	Thiết kế trang phục 4	2	60	32	26	2
MĐ 21	Công nghệ may trang phục 4	4	120	30	86	4
MĐ 22	Thiết kế điều hành dây chuyền may	2	30	28	0	2
MĐ 23	Quản lý sản xuất trong dây chuyền may	2	30	28	0	2
MĐ 24	Đồ án thiết kế trang phục	2	30	13	15	2
MĐ 25	Đồ án công nghệ may	2	30	13	15	2
MĐ 26	Phát triển mẫu trên Ma no canh	3	90	26	61	3
MĐ 27	Thiết kế và giác sơ đồ trên phần mềm máy tính	4	120	56	60	4
MĐ 28	Thực tập sản xuất 1	8	240	0	232	8
MĐ29	Thực tập sản xuất 2	11	320	0	309	11
Tổng cộng		90	2200	727	1378	95

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của nhà trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo và công bố theo từng ngành, nghề để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

4.2. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun cần được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

4.3. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: Môn thi Lý thuyết chuyên môn và môn thi Thực hành.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp, kết quả bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành theo quy định.

- Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo cao đẳng theo từng ngành, nghề và phải tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành theo quy định./.

Phụ lục 02:

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: VẼ KỸ THUẬT NGÀNH MAY

Mã môn học: MH 07

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ . (Lý thuyết: 42 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận , bài tập: 15 giờ; Kiểm tra : 3 giờ)

I. Vị trí, tính chất môn học :

– Vị trí:

Môn học Vẽ kỹ thuật ngành may là môn học kỹ thuật cơ sở, được bố trí học trước khi học các môn học, mô đun đào tạo nghề trong chương trình đào tạo trình độ cao đẳng may thời trang.

– Tính chất:

Môn học Vẽ kỹ thuật ngành may là môn học lý thuyết kết hợp với bài tập vẽ thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

– Về Kiến thức:

+ Nhận biết được vật liệu, dụng cụ và cách sử dụng để hoàn thành bản vẽ theo yêu cầu kỹ thuật;

+Trình bày được các tiêu chuẩn về khổ giấy, tỷ lệ, các nét vẽ, kích thước của bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành đạt yêu cầu kỹ thuật;

– Về kỹ năng:

Thực hiện được các bài tập ứng dụng vẽ đường may và các cụm chi tiết một số sản phẩm ngành may;

– Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập	Kiểm tra
1	Chương 1: Vật liệu, dụng cụ vẽ và cách sử dụng	5	5		
	1.Vật liệu vẽ	1	1		
	2.Dụng cụ vẽ và cách sử dụng	2	2		
	3.Trình tự hoàn thành bản vẽ	2	2		
2	Chương 2:	8	5	2	1

Những tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật					
	1. Các tiêu chuẩn trình bày bản vẽ	2	1,5	0,5	
	2. Khổ giấy	1	0,75	0,25	
	3. Khung bản vẽ và khung tên	1	0,75	0,25	
	4. Tỷ lệ bản vẽ	1	0,75	0,25	
	5. Đường nét	1	0,75	0,25	
	6. Quy định ghi kích thước	1	0,5	0,5	
	Kiểm tra	1			1
3	Chương 3: Ký hiệu và quy ước của bản vẽ kỹ thuật ngành may	47	32	13	2
	1. Một số quy định trong trình bày bản vẽ kỹ thuật ngành may	12	11	1	
	2. Mặt cắt, một số đường may cơ bản thường sử dụng	12	11	1	
	Kiểm tra	1			1
	3. Vẽ mô tả hình dáng chi tiết trên sản phẩm may	12	10	2	
	4. Bài tập ứng dụng	9		9	
	Kiểm tra	1			1
Cộng		60	42	15	3

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Vật liệu, dụng cụ vẽ và cách sử dụng .

Thời gian: 5 giờ

1. Mục tiêu:

- Nhận biết được các loại vật liệu, dụng cụ vẽ kỹ thuật;
- Biết cách sử dụng và trình tự hoàn thành bản vẽ;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật.

2. Nội dung chương :

2.1. Vật liệu vẽ

2.2. Dụng cụ vẽ và cách sử dụng

2.2.1. Ván vẽ

2.2.2. Thước chữ T

2.2.3. Eke

2.2.4. Hộp com pa

2.2.5. Thước cong

2.3. Trình tự hoàn thành bản vẽ

2.3.1. Giai đoạn vẽ mờ (phác thảo)

2.3.2. Giai đoạn tô đậm

Chương 2: Những tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật .

Thời gian: 8 giờ (LT: 5, TH: 2, KT:1)

1. Mục tiêu:

- Trình bày được các tiêu chuẩn của bản vẽ kỹ thuật;
- Xác định được khổ giấy, tỷ lệ, nét vẽ và cách ghi kích thước;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác và phát huy tính sáng tạo khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật.

2. Nội dung chương:

2.1. Các tiêu chuẩn trình bày bản vẽ

2.1.1. Khái niệm về tiêu chuẩn

2.1.2. Các tiêu chuẩn trình bày bản vẽ kỹ thuật

2.2. Khổ giấy

2.2.1. Khổ giấy

2.2.3. Kích thước và ký hiệu

2.3. Khung bản vẽ và khung tên

2.3.1. Khung vẽ

2.3.2. Khung tên

2.4. Tỷ lệ bản vẽ

2.4.1. Tỷ lệ bản vẽ

2.4.2. Chữ viết trên bản vẽ

2.4.3. Các loại tỷ lệ thường dùng trong bản vẽ thiết kế trang phục

2.5. Đường nét

2.5.1. Đường nét

2.5.2. Ghi kích thước trên bản vẽ

2.6. Quy định ghi kích thước

26.1. Đường kích thước và đường dóng

26.2. Các ký hiệu

Kiểm tra

Chương 3: Ký hiệu và quy ước của bản vẽ kỹ thuật ngành may

Thời gian: 47 giờ (LT: 32, TH: 13, KT: 2)

1. Mục tiêu:

- Biết được ký hiệu và quy ước của bản vẽ kỹ thuật ngành may;
- Vẽ được mặt cắt của các đường may và các cụm chi tiết trên sản phẩm may đúng tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác khi thực hiện bản vẽ kỹ thuật;
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Một số quy định trong trình bày bản vẽ kỹ thuật ngành may

2.1.2. Một số ký hiệu về mặt vải

2.1.3. Các ký hiệu và dấu lắp ráp

2.2. Mặt cắt một số đường may cơ bản thường sử dụng

2.2.1. Khái niệm và phân loại mặt cắt

2.2.2. Mặt cắt một số đường may cơ bản thường sử dụng

2.2.3. Ký hiệu mặt độ mũi may

2.2.4. Ký hiệu mặt cắt các đường may cơ bản ứng dụng vào công nghệ may các sản phẩm may mặc

Kiểm tra

2.3. Vẽ mô tả hình dáng chi tiết trên sản phẩm may

2.3.1. Mô tả xếp ly, nếp gấp, độ rủ vải

3.2. Mô tả một số cụm chi tiết trên sản phẩm

(Các loại: túi, cổ áo, tay áo)

4. Bài tập ứng dụng

2.4.1. Vẽ mặt cắt đường may, các cụm chi tiết của áo sơ mi nam, nữ.

2.4.2. Vẽ mặt cắt đường may, các cụm chi tiết của quần âu nam, nữ

(Các loại: túi, cổ áo, tay áo)

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Lớp học/phòng thực hành

- Lớp học

2. Trang thiết bị máy móc

- PC, Projector

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu

- Chương trình đào tạo Môn học vẽ kỹ thuật ngành may

- Giáo trình Môn học vẽ kỹ thuật ngành may

- Tài liệu tham khảo

- Giấy vẽ A4, bản vẽ mẫu

- Sản phẩm mẫu, thước, bút chì, dụng cụ vẽ, bản vẽ kỹ thuật ngành may

4, Các điều kiện khác

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

– *Kiến thức*

+ Phương pháp trình bày bản vẽ kỹ thuật;

+ Cách sử dụng đường nét vẽ trong bản vẽ kỹ thuật ngành may;

+ Quy ước về ký hiệu mặt cắt của các đường may cơ bản ứng dụng trong một số sản phẩm may mặc.

– *Kỹ năng*

+ Vẽ bản vẽ kỹ thuật ngành may;

+ Đọc bản vẽ kỹ thuật ngành may.

+ Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật;

– *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

+ Tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong quá trình học tập.

2. Phương pháp:

+ Đánh giá bằng các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp

+ Đánh giá bằng các bài tập

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình môn học Vẽ kỹ thuật ngành may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang.
- 2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:
 - Đối với giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
 - Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
 - Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh
 - Đối với người học: Chủ động tích cực học tập
- 3. Những trọng tâm cần chú ý:
 - Trọng tâm của môn học Vẽ kỹ thuật ngành may – hệ cao đẳng May thời trang là: Chương 2, Chương 3.
- 4. Tài liệu cần tham khảo:
 - [1]. Trần Hữu Quế – Vẽ kỹ thuật – NXB Giáo dục 2001;
 - [2]. Phạm Thị Hoa, Lê Tiên Ninh – *Giáo trình Vẽ kỹ thuật* – NXB Giáo dục 2001;
 - [3]. Giáo trình Vẽ kỹ thuật ngành may – Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex 2000

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC VẬT LIỆU MAY

Mã số môn học: MH 08

Thời gian môn học: 30 giờ; (Lý thuyết: 28 giờ, kiểm tra 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC :

– Vị trí:

+Môn học Vật liệu may được bố trí học trước khi học các mô đun đào tạo nghề trình độ Cao đẳng May thời trang.

– Tính chất:

+Môn học Vật liệu may là môn học cơ sở, có tính chất hỗ trợ cho các mô đun thiết kế và công nghệ may.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Phân loại được cấu tạo, tính chất của nguyên liệu dệt sử dụng trong ngành may;
- Nhận biết được đặc tính cơ bản của vải dệt thoi sử dụng trong ngành may;
- Lựa chọn được các loại vật liệu may phù hợp với yêu cầu công nghệ và thực hiện các biện pháp bảo quản sản phẩm sau khi may;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác trong quá trình lựa chọn, phân loại vật liệu may.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành Bài tập	Kiểm tra* (LT hoặc TH)
I.	Nguyên liệu dệt	10	10		
	1. Phân loại nguyên liệu dệt	5	5		
	2. Cấu tạo và tính chất đặc trưng của nguyên liệu dệt	5	5		
II.	Cấu tạo, tính chất của vải	10	9		01
	1. Một số đặc tính cơ bản của vải	6	6		
	2. Vải dệt thoi	4	4		
	3. Kiểm tra	1			01
III.	Vật liệu may và phương pháp lựa chọn vải - bảo quản hàng may mặc	10	9		01
	1. Chỉ may	02	02		
	2. Phân loại vật liệu may	02	02		
	3. Phương pháp lựa chọn vải cho sản phẩm may	03	03		
	4. Biện pháp bảo quản vật liệu may	03	03		
	5. Kiểm tra	01			1
	Cộng	30	28		2

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính vào giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Mở đầu :

Chương 1: Nguyên liệu dệt

Thời gian: 10 giờ

Mục tiêu:

- Phân loại được các loại xơ, sợi dệt sử dụng trong ngành may.
- Giải thích được cấu tạo, tính chất đặc trưng của nguyên liệu dệt.
- Vận dụng các kiến thức trên để nhận biết được các loại vải trong thực tế.

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình học tập.

1. Phân loại nguyên liệu dệt *Thời gian: 5 giờ*

1.1. Khái niệm - phân loại xơ dệt

1.2. Khái niệm - phân loại sợi dệt

2. Cấu tạo và tính chất đặc trưng của nguyên liệu dệt *Thời gian: 5 giờ*

2.1. Cấu tạo và các tính chất cơ bản của xơ, sợi tự nhiên

2.2. Cấu tạo và tính chất cơ bản của xơ, sợi nhân tạo

2.3. Cấu tạo và tính chất của xơ, sợi pha

Chương 2 : Cấu tạo, tính chất của vải

Mục tiêu : *Thời gian: 10 giờ (9 giờ lý thuyết, 1 giờ kiểm tra)*

- Nhận biết được các đặc tính cơ bản và tính chất của vải như chiều dài, chiều rộng, khối lượng, độ nhàu, độ bền... của vải;

- Phân biệt được các loại vải dệt thoi sử dụng trong quá trình may;

- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình học tập.

1. Một số đặc tính cơ bản của vải *Thời gian: 6 giờ*

1.1. Chiều dài

1.2. Chiều rộng

1.3. Bề dày

1.4. Khối lượng

1.5. Độ nhàu

1.6. Độ thấm thấu

1.7. Độ chịu nhiệt

1.8. Độ co

1.9. Độ bền

1.10. Độ hao mòn của vải

2. Vải dệt thoi *Thời gian: 4 giờ*

2.1. Khái niệm

2.2. Phân loại

2.3. Một số kiểu dệt cơ bản

Kiểm tra *Thời gian: 1 giờ*

Chương 3 : Vật liệu may và phương pháp lựa chọn vải, bảo quản hàng may mặc

Thời gian: 10 giờ (9 giờ lý thuyết, 1 giờ kiểm tra)

Mục tiêu:

– Phân loại và trình bày được yêu cầu của các loại chỉ dùng trong may mặc;

– Lựa chọn, bảo quản vật liệu may phù hợp với yêu cầu công nghệ;

– Rèn luyện ý thức, trách nhiệm trong quá trình lựa chọn và bảo quản vật liệu ngành may.

- | | |
|---|-------------------------|
| 1. Chỉ may | <i>Thời gian: 2 giờ</i> |
| 1.1. Khái niệm | |
| 1.2. Phân loại | |
| 1.3. Yêu cầu đối với chỉ may | |
| 1.4. Ảnh hưởng của độ săn đối với chỉ may | |
| 2. Phân loại vật liệu may | <i>Thời gian: 2 giờ</i> |
| 2.1. Vật liệu chính | |
| 2.2. Vật liệu phụ | |
| 3. Phương pháp lựa chọn vải cho sản phẩm may | <i>Thời gian: 3 giờ</i> |
| 3.1. Chỉ tiêu đánh giá chất lượng vải | |
| 3.2. Lựa chọn vải theo yêu cầu của sản phẩm | |
| 4. Biện pháp bảo quản vật liệu may | <i>Thời gian: 3 giờ</i> |
| 4.1. Các ký hiệu thường dùng trong bảo quản | |
| 4.2. Nguyên nhân làm giảm chất lượng hàng may mặc | |
| 4.3. Biện pháp bảo quản | |
| Kiểm tra | <i>Thời gian: 1 giờ</i> |

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Lớp học/phòng thực hành
 - Lớp học lý thuyết
2. Trang thiết bị máy móc
 - PC, Projector
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu
 - Chương trình Môn học Vật liệu may
 - Tài liệu tham khảo
 - Giáo trình Môn học Vật liệu may
 - Giấy vẽ A4, bản vẽ mẫu
 - Mẫu trực quan, thước, bút chì, giấy màu

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:
 - *Kiến thức:*
 - + Khái niệm, phân loại, tính chất của nguyên liệu dệt;
 - + Đặc điểm, phân loại các kiểu dệt cơ bản;
 - + Phân loại vật liệu may và tính chất của vải;
 - + Phương pháp lựa chọn vải, biện pháp bảo quản hàng may mặc.
 - *Kỹ năng:*
 - + Vẽ hình vẽ biểu diễn một số kiểu dệt cơ bản;
 - + Chọn loại vải phù hợp với mục đích sử dụng;
 - + Chọn các loại vật liệu may phù hợp với kiểu dáng sản phẩm.
 - *Thái độ:*
 - + Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc
2. Phương pháp:

- Đánh giá bằng các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp
- Đánh giá bằng các bài tập:

VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH :

1. Phạm vi áp dụng chương trình :

- Chương trình môn học Vật liệu may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của môn học Vật liệu may – Cao đẳng nghề May thời trang là:

Chương 2:

+Mục 1. Một số đặc tính cơ bản của vải;

+Mục 2. Vải dệt thoi;

Chương 3:

+Mục 1. Chỉ may;

+Mục 3. Phương pháp lựa chọn vải cho sản phẩm may;

+Mục 4. Biện pháp bảo quản vật liệu may.

4. Tài liệu cần tham khảo :

- *Giáo trình Vật liệu may* – Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex 2010;

- Nguyễn Trung Thu – *Vật liệu dệt* – Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội 1990;

- TS.Trần Thuỷ Bình – *Giáo trình vật liệu may* – NXB Giáo Dục 2005;

- *Giáo trình Vật liệu may* – Trường Cao đẳng công nghiệp sao đỏ 2006.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC CƠ SỞ THIẾT KẾ TRANG PHỤC

Mã số của môn học: MH 09

Thời gian của môn học: 30 giờ

(Lý thuyết: 23 giờ ; Thực hành: 5 giờ,
kiểm tra :2 giờ)

I. Vị trí, tính chất môn học:

- Vị trí:

+ Môn học Cơ sở thiết kế trang phục là môn học kỹ thuật cơ sở trong chương trình đào tạo cao đẳng May thời trang, được bố trí học trước khi học các mô đun thiết kế.

- Tính chất:

+ Môn học Cơ sở thiết kế trang phục là môn học lý thuyết kết hợp với làm bài tập thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:
 - + Hiểu được nhân trắc học là gì; vận dụng những dấu hiệu nhân trắc vào ngành may.
 - + Trình bày được khái niệm về trang phục, mẫu quần áo;
 - + Nhận biết được đặc trưng kích thước, hình dáng kết cấu của quần, áo;
 - + Xác định đúng vị trí đo và phương pháp lấy các số đo để thiết kế quần, áo;
 - + Trình bày được phương pháp thiết kế mẫu cơ sở của quần, áo;
 - + Xác định đủ các thông số thiết kế;
 - + Xây dựng được “ Sơ đồ nền tảng” trong thiết kế dựng hình áo cơ bản
 - + Thiết kế được mẫu cơ bản của quần, áo đảm bảo hình dáng, kích thước theo yêu cầu kỹ thuật;
- Về kỹ năng:
 - + Sử dụng các dụng cụ nhân trắc và đo đúng các thông số kích thước của cơ thể người;
 - + Vận dụng các dấu hiệu nhân trắc để thống kê các tập hợp mẫu, phục vụ cho sản xuất ngành may công nghiệp;
 - + Thiết kế được mẫu cơ sở cơ bản áo và quần;
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;
 - + Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, Bài tập	Kiểm tra* (LT hoặc TH)
I	Chương 1: Nhân trắc học	5	5		
	1. Sự hình thành và phát triển của nhân trắc học	1	1		
	2. Vận dụng những dấu hiệu nhân trắc vào ngành may	2	2		
	3. Sự phụ thuộc của quần áo vào thân hình, lứa tuổi, hoàn cảnh, nghề nghiệp, theo thời tiết.	2	2		
II	Cơ sở thiết kế trang phục	10	8	1	1
	1. Giới thiệu về quần áo	1.5	1.5		
	2. Phân loại quần áo	1.5	1.5		
	3. Chỉ tiêu chất lượng và yêu cầu đối với quần áo	2	2		
	4. Hình dáng và cấu trúc của trang phục	3	3		
	5. Lượng cử động trong trang phục	1		1	
	Kiểm tra	1			1

III	Thiết kế mẫu cơ sở quần, áo	15	10	4	1
	1. Thiết kế mẫu quần áo	3	2	1	
	2. Phương pháp dựng hình áo sơ mi cơ bản	5	4	1	
	3. Phương pháp dựng hình quần âu cơ bản	6	4	2	
	Kiểm tra	1			1
Cộng		30	23	5	2

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Nhân trắc học

Thời gian 5 giờ (Lý thuyết : 5 giờ)

1, Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm nhân trắc học;
- Vận dụng được những dấu hiệu nhân trắc vào ngành may;
- Phân tích được sự phụ thuộc của quần áo vào thân hình, lứa tuổi, hoàn cảnh, nghề nghiệp, theo thời tiết.
- Tự giác, tích cực và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp.

2, Nội dung chi tiết:

2.1. Sự hình thành và phát triển của nhân trắc học

2.1.1. Khái niệm nhân trắc học

2.1.2. Phát triển của nhân trắc học

2.2. Vận dụng những dấu hiệu nhân trắc vào ngành may

2.2.1. Các bộ phận có ý nghĩa đặc biệt trong việc thiết kế mẫu

2.2.2. Phân loại cơ thể người

2.2.3. Tỷ lệ, tiêu chuẩn cơ thể người

2.3. Sự phụ thuộc của quần áo vào thân hình, lứa tuổi, hoàn cảnh, nghề nghiệp, theo thời tiết.

2.3.1 Sự phụ thuộc quần áo vào thân hình và lứa tuổi

2.3.2. Sự phụ thuộc quần áo vào hoàn cảnh, nghề nghiệp, theo thời tiết.

Chương II: Cơ sở thiết kế trang phục

Thời gian 10 giờ (Lý thuyết: 8 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận , bài tập: 1 giờ;

Kiểm tra : 1 giờ)

1. Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, chức năng và yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng của quần, áo;
- Nhận biết được đặc trưng kích thước, hình dáng kết cấu của quần, áo;
- Xác định được đặc điểm cấu trúc quần áo nam
- Xác định đúng vị trí đo và phương pháp lấy các số đo để thiết kế quần, áo;
- Tự giác, tích cực và phát huy tính sáng tạo trong quá trình học tập;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Giới thiệu về quần áo

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Chức năng của quần áo

- 2.2. Phân loại quần áo
 - 2.2.1. Theo đối tượng sử dụng
 - 2.2.2. Theo chức năng sử dụng
 - 2.2.3. Theo kết cấu của quần áo
- 2.3. Chỉ tiêu chất lượng và yêu cầu đối với quần áo
 - 2.3.1. Chỉ tiêu chất lượng
 - 2.3.2. Các yêu cầu đối với quần áo
- 2.4. Hình dáng và cấu trúc của trang phục
 - 2.4.1. Sự liên quan giữa hình dáng với kích thước của các chi tiết quần áo
 - 2.4.2. Hình dáng bên ngoài và các đường cấu trúc trên mẫu quần áo
 - 2.4.3. Đặc điểm cấu trúc quần áo nam
 - 2.4.4. Đặc điểm cấu trúc quần áo nữ
 - 2.4.5. Các loại áo khoác
 - 2.4.6. Đặc điểm cấu trúc quần áo theo lứa tuổi
- 2.5. Lượng cử động trong trang phục
 - 2.5.1. Trang phục với cơ thể con người
 - 2.5.2. Lượng cử động trong trang phục
 - 2.5.3. Phân bố lượng cử động

Chương 3: Phương pháp dựng hình mẫu cơ bản

Thời gian 15 giờ (Lý thuyết: 10 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận , bài tập: 04 giờ; Kiểm tra : 01 giờ)

1. Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm mẫu quần áo;
- Xác định đủ các thông số thiết kế;
- Xây dựng được “ Sơ đồ nền tảng” trong thiết kế dựng hình áo cơ bản
- Thiết kế được mẫu cơ bản của quần, áo đảm bảo hình dáng, kích thước theo yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng đúng kỹ thuật và dùng đúng các dụng cụ đo, thiết kế;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp.

2. Nội dung chương:

2.1. Thiết kế mẫu quần áo

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Phương pháp xây dựng các chi tiết của mẫu sản phẩm

2.1.3. Các dạng công thức sử dụng thiết kế mẫu quần áo

2.1.4. Khái quát các bước thiết kế quần áo trong sản xuất công nghiệp

2.1.5. Phương pháp xây dựng “ Sơ đồ nền tảng” trong thiết kế dựng hình

2.2. Phương pháp dựng hình áo sơ mi cơ bản

2.2.1. Số đo sử dụng thiết kế

2.2.3. Phương pháp thiết kế phác thảo các chi tiết

2.2.4. Phương pháp dựng hình áo sơ mi cơ bản

2.3. Phương pháp dựng hình quần âu cơ bản

2.3.1. Số đo sử dụng thiết kế

2.3.3. Phương pháp thiết kế phác thảo các chi tiết

2.3.4. Phương pháp dựng hình quần âu cơ bản

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Lớp học/phòng thực hành
 - Lớp học lý thuyết
2. Trang thiết bị máy móc
 - PC, Projector
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu
 - Chương trình Môn học Cơ sở thiết kế trang phục
 - Giáo trình Môn học Cơ sở thiết kế trang phục
 - Tài liệu tham khảo
 - Thước kẻ 20cm – 30cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

– Kiến thức:

- + Các chức năng của quần, áo;
Đặc trưng kích thước, hình dáng kết cấu của quần, áo;
- + Vị trí đo và phương pháp lấy các số đo để thiết kế quần, áo.

– Kỹ năng:

- + Sử dụng các số đo để thiết kế mẫu cơ sở quần, áo;
- + Thiết kế mẫu cơ sở quần, áo;
- + Sử dụng thành thạo và đúng kỹ thuật các dụng cụ đo và thiết kế.

– Thái độ:

- + Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật;
- + Tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc.

2. Phương pháp:

- Đánh giá bằng các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp
- Đánh bằng các bài tập:

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình môn học Cơ sở thiết kế trang phục sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thảo tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của môn học Cơ sở thiết kế trang phục – Cao đẳng May thời trang là:
- Chương 1: Mục 2. Vận dụng những dấu hiệu nhân trắc vào ngành may
- Chương 2: Mục 2.3. Chỉ tiêu chất lượng và yêu cầu đối với quần áo
- Chương 3:
 - + Mục: 2.1.5. Phương pháp xây dựng “ Sơ đồ nền tảng” trong thiết kế dựng hình
 - + Mục 2.2.3. Phương pháp thiết kế phác thảo các chi tiết

- + Mục 2.3.3. Phương pháp thiết kế phác thảo các chi tiết
- 4. Tài liệu cần tham khảo:
 - TS Trần Thủy Bình - **Giáo trình thiết kế quần áo** – Nhà xuất bản Giáo dục 2005;
 - Nguyễn Thị Mộng Huyền - **Cơ sở thiết kế trang phục** – NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh 2011;
 - [Htp://www.google.com/metric pattern cutting for men's wear and women's wear](http://www.google.com/metric pattern cutting for men's wear and women's wear)

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: AN TOÀN LAO ĐỘNG

Mã môn học: MH10

Thời gian thực hiện môn học: 15 giờ. (Lý thuyết: 14 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 0 giờ, Kiểm tra: 1 giờ)

I. VỊ TRÍ TÍNH CHẤT MÔN HỌC:

– Vị trí:

+ An toàn lao động là môn học cơ sở, trong chương trình các môn học đào tạo nghề May thời trang nhằm trang bị cho người học kiến thức an toàn trong học tập và lao động sản xuất ngành may.

– Tính chất:

+ Môn học An toàn lao động là môn học lý thuyết kết hợp với làm bài tập thực hành.

II. MỤC TIÊU CỦA MÔN HỌC:

- Trình bày được nội dung cơ bản của công tác bảo hộ và an toàn lao động trong ngành may;
- Tuân thủ các biện pháp an toàn khi vận hành các thiết bị sử dụng trong ngành may;
- Thực hiện các biện pháp kỹ thuật an toàn khi sử dụng điện và biện pháp phòng chống cháy nổ trong ngành may.
- Sơ cứu, cấp cứu được nạn nhân khi xảy ra tai nạn lao động;
- Tự giác, tích cực học tập để phục vụ học tập và làm việc;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, bài tập	Kiểm tra*
I	1. Các nội dung cơ bản của công tác an toàn lao động- vệ sinh lao động	3	3		

II	2. An toàn lao động trong ngành may	3	3			* Ghi chú : Thời gian kiểm tra
III	3. An toàn lao động khi vận hành một số thiết bị ngành may	3	3			
IV	4. An toàn về điện	2	2			
V	5. Kỹ thuật phòng và chữa cháy	3	3			
	Kiểm tra	1			1	
Cộng		15	14	0	1	

tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

3.2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Các nội dung cơ bản của công tác an toàn lao động- vệ sinh lao động

Mục tiêu:

- Trình bày ý nghĩa và tính chất của công tác bảo hộ lao động và an toàn lao động;
- Phân tích được các nguyên nhân cơ bản gây ra tai nạn lao động;
- Có ý thức tự giác trong việc thực hiện các biện pháp bảo hộ và an toàn lao động.

1. Mục đích, ý nghĩa, tính chất, nội dung, biện pháp cụ thể *Thời gian: 0,5 giờ*

2. Phân loại tai nạn lao động - Định nghĩa tai nạn lao động *Thời gian: 0,5 giờ*

3. Phân tích điều kiện lao động, nguyên nhân chấn thương và bệnh nghề nghiệp *Thời gian: 0,5 giờ*

4. Nguyên nhân tai nạn lao động *Thời gian: 1 giờ*

4.1. Nguyên nhân kỹ thuật

4.2. Nguyên nhân tổ chức

4.3. Nguyên nhân vệ sinh

5. Phân tích nguyên nhân tai nạn lao động *Thời gian: 0,5 giờ*

5.1. Phương pháp thống kê

5.2. Phương pháp địa hình

5.3. Phương pháp chuyên khảo

Chương 2: An toàn lao động trong ngành may

Mục tiêu:

- Trình bày được các đặc điểm cơ bản của các loại thiết bị máy may và biện pháp an toàn khi sử dụng;

- Lựa chọn môi trường sản xuất thích hợp để sản xuất sản phẩm may và đảm bảo an toàn lao động.

1. Đặc điểm cơ bản của các loại thiết bị máy may và an toàn lao động *Thời gian: 1,5 giờ*

2. Môi trường sản xuất sản phẩm may *Thời gian: 1,5 giờ*

Chương 3: An toàn lao động khi vận hành một số thiết bị ngành may *Mục tiêu:*

- Trình bày được phương pháp vận hành máy đảm bảo an toàn cho người sử dụng và thiết bị máy may;
- Rèn luyện tính cẩn thận khi vận hành các thiết bị ngành may.
 1. Vận hành an toàn máy may 1 kim *Thời gian: 2 giờ*
 2. Vận hành an toàn máy vắt sổ, thừa khuy, đính cúc và một số thiết bị chuyên dùng khác *Thời gian: 0,5 giờ*
 3. Vận hành an toàn thiết bị áp lực (Nồi hơi) *Thời gian: 0,5 giờ*

Chương 4: An toàn về điện

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm an toàn khi sử dụng các thiết bị điện;
 - Hiểu được các nguyên nhân gây ra tai nạn về điện trong quá trình sử dụng các thiết bị ngành may;
 - Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và sơ cứu người bị tai nạn về điện đúng quy trình và đúng phương pháp.
 1. Khái niệm cơ bản về an toàn điện *Thời gian: 1 giờ*
 2. Các yếu tố cơ bản của dòng điện tác dụng vào cơ thể
 3. Hiện tượng điện áp bước
 4. Phương pháp tiếp đất bảo vệ
 5. Đặc điểm của dòng điện gây nguy hiểm cho người *Thời gian: 0,5 giờ*
 6. Cách phân biệt đường dây hạ thế và cao thế
 7. Môi trường làm việc có ảnh hưởng đến tai nạn điện
 8. Các nguyên nhân gây tai nạn điện thường gặp *Thời gian: 0,5 giờ*
 9. Các biện pháp đề phòng tai nạn điện
 10. Phương pháp hô hấp nhân tạo
-

Chương 5: Kỹ thuật phòng và chữa cháy

Mục tiêu:

- Trình bày được các vấn đề cơ bản dẫn đến cháy nổ;
- Hiểu và phân tích được các nguyên nhân gây cháy nổ;
- Có kiến thức phòng chống cháy nổ.
 1. Ý nghĩa, tính chất *Thời gian: 1 giờ*
 - 1.1. Ý nghĩa
 - 1.2. Tính chất
 2. Các vấn đề cơ bản về cháy nổ
 3. Phân loại cháy
 - 3.1. Cháy an toàn
 - 3.2. Cháy không an toàn
 4. Đặc điểm của cháy đối với các vật liệu khác nhau *Thời gian: 1 giờ*

- 4.1. Cháy nổ của hỗn hợp hơi với không khí
- 4.2. Cháy nổ của bụi
- 4.3. Cháy nổ của chất lỏng
- 4.4. Cháy nổ của chất rắn
5. Nguyên nhân cháy nổ
 - 5.1. Do phản ứng hoá học
 - 5.2. Do chập điện
 - 5.3. Do sức nóng hay nắng
 - 5.4. Do ma sát, va chạm
 - 5.5. Do áp lực thay đổi đột ngột
6. Các biện pháp phòng chống cháy nổ
- Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Lớp học/phòng thực hành
 - Phòng học lý thuyết và phòng học thực hành
2. Trang thiết bị máy móc
 - PC, Projector
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu
 - Chương trình Môn học An toàn lao động
 - Giáo trình Môn học An toàn lao động
 - Tài liệu tham khảo
 - Mô hình, giáo cụ trực quan
 - Thiết bị, dụng cụ chữa cháy
 - Phương tiện, dụng cụ an toàn làm việc trên cao
 - Băng băng, nẹp
 - Quần áo bảo hộ lao động

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:
 - *Kiến thức:*
 - + Mục đích, ý nghĩa, tính chất của công tác bảo hộ lao động của nước ta hiện nay;
 - + Các biện pháp phòng chống các yếu tố độc hại có ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động;
 - + Kỹ thuật an toàn khi sử dụng nguồn điện;
 - + Kỹ thuật an toàn khi tổ chức và bố trí nơi làm việc;
 - + Kỹ thuật thao tác và vận hành các loại thiết bị máy may;
 - + Các biện pháp phòng chống cháy nổ
 - *Kỹ năng:*
 - + Sử dụng và vận hành các loại thiết bị máy may;
 - + Sử dụng các phương tiện, trang bị bảo vệ cá nhân trong sản xuất;
 - + Sử dụng các thiết bị, dụng cụ chữa cháy;
 - + Sử dụng nguồn điện trong sản xuất;

- + Cấp cứu người bị tai nạn lao động.
- *Thái độ:*
 - + Ý thức chấp hành nội quy học tập;
 - + Tác phong và trách nhiệm đối với tập thể lớp.

2. Phương pháp:

- Đánh giá qua các bài kiểm tra về nội dung
- Đánh giá việc thực hiện các công việc qua các bài tập.
- Đánh giá thông qua “ Sổ theo dõi người học ”

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình Môn học An toàn lao động sử dụng đào tạo cho học sinh hệ cao đẳng May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Kết hợp các phương pháp dạy học để học sinh dễ tiếp thu kiến thức và vận dụng vào thực tế các quy tắc về An toàn lao động trong sản xuất ngành may.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Chương 3, 4, 5.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Tài liệu “*Bảo hộ lao động*” – Bộ lao động thương binh xã hội;
- Tài liệu “*5 S*” – Tại xí nghiệp may;
- *Hỏi đáp về bảo hộ lao động* – Nguyễn Bá Dũng – NXB Khoa học XH, Hà Nội 1999;
- Nguyễn Thế Đạt – *An toàn lao động* – ĐHBKHN 1997.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC THIẾT BỊ MAY

Mã số của môn học: MH 11

Thời gian của môn học: 45 giờ (Lý thuyết: 27 giờ; Thực hành : 15 giờ, kiểm tra 3 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔN HỌC:

- Vị trí:

+ Môn học Thiết bị may là môn học được bố trí học trước khi học các mô đun công nghệ may đào tạo trình độ Cao đẳng May thời trang.

- Tính chất:

+ Môn học Thiết bị may là môn học cơ sở lý thuyết kết hợp với thực hành trên máy nhằm hỗ trợ cho các mô đun công nghệ may.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Nhận biết được một số mũi may cơ bản như mũi may thắt nút, móc xích đơn, móc xích kép, vắt sổ;

- Trình bày được đặc điểm, tính năng và phân loại chính xác một số máy may công nghiệp cơ bản;
- Vận hành được một số máy may công nghiệp cơ bản như máy 1 kim, 2 kim đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Rèn luyện tính cẩn thận, có ý thức bảo đảm an toàn cho người sử dụng và thiết bị.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên chương, mục	Thời gian			
		T. Số	LT	TH/BT	Kiểm tra* (LT hoặc TH)
	Bài mở đầu: Giới thiệu khái quát về máy may công nghiệp	1	1		
1	Các loại mũi may máy cơ bản	9	6	2	1
	1. Mũi may thắt nút	2	1,5	0,5	
	2. Mũi may móc xích đơn	2	1,5	0,5	
	3. Mũi may móc xích kép	2	1,5	0,5	
	4. Mũi may vắt sổ	2	1,5	0,5	
	Kiểm tra	1			1
2	Thiết bị may cơ bản	35	20	13	2
	1. Máy may 1 kim mũi may thắt nút	8	6	2	
	2. Thiết bị may chuyên dùng	8	6	2	
	Kiểm tra	1			1
	3. Phương pháp vận hành. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp khắc phục, sửa chữa khi sử dụng máy may và các thiết bị chuyên dùng	17	8	9	
	Kiểm tra	1			1
	Tổng	45	27	15	3

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu khái quát về máy may công nghiệp

- | | |
|--|--------------------|
| 1. Giới thiệu về các loại máy và thiết bị phụ trợ dùng trong ngành may công nghiệp | Thời gian: 0,5 giờ |
| 2. Nội dung chương trình môn học | Thời gian: 0,5 giờ |

Chương 1: Các loại mũi may cơ bản :

Thời gian 9 giờ

Mục tiêu

- Trình bày được định nghĩa, đặc tính và phạm vi ứng dụng của các loại mũi may cơ bản;
- Vẽ được mũi may thắt nút, móc xích đơn, móc xích kép, vắt sổ đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong quá trình học tập.

Nội dung chương:

1. Các loại mũi may máy cơ bản
 - 1.1. Mũi may thắt nút (mũi thoi)
 - 1.2. Mũi may móc xích đơn
 - 1.3. Mũi may móc xích kép
 - 1.4. Mũi may vắt sổ

Chương 2 : Thiết bị may cơ bản

Mục tiêu:

Thời gian 35 giờ

Trình bày được đặc điểm, đặc tính kỹ thuật, cấu tạo và nguyên lý hoạt động của máy may 1 kim, 2 kim mũi may thắt nút;

- Sử dụng, vận hành được máy may 1 kim, 2 kim đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn;
- Biết vệ sinh bảo quản máy và khắc phục được một số sai hỏng thường gặp trong quá trình sử dụng;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, chuyên cần trong quá trình học tập.

Nội dung chương:

- 2.1. Máy may 1 kim mũi may thắt nút
 - 2.1.1. Một số chi tiết, cụm chi tiết chính của máy
 - 2.1.2 Cấu tạo, thông số kỹ thuật của kim máy
 - 2.1.3 Cấu tạo, tính năng tác dụng của ổ máy
 - 2.1.4. Cấu tạo, tính năng tác dụng của bộ phận chuyển đẩy nguyên liệu
 - 2.1.5. Cấu tạo, tính năng tác dụng của cụm đồng tiền nén chỉ
- 2.2. Máy may 2 kim mũi may thắt nút
 - 2.2.1. Đặc điểm
 - 2.2.2. Cấu tạo chung
 - 2.2.3. Nguyên lý làm việc
 - 2.2.4. Hướng dẫn mắc chỉ, sử dụng, vận hành và vệ sinh bảo quản máy
 - 2.2.5. Một số sai hỏng thường gặp trong quá trình sử dụng
- 2.3. Thiết bị may chuyên dùng
 - 2.3.1. Máy vắt sổ
 - 2.3.2. Máy thừa khuy, đính cúc
 - 2.3.3. Thiết bị là hơi
 - 2.3.4. Máy cắt
 - 2.3.5. Một số dụng cụ và thiết bị phụ trợ

Kiểm tra

2.4. Phương pháp vận hành. Các dạng sai hỏng, nguyên nhân và biện pháp khắc phục, sửa chữa khi sử dụng máy may và các thiết bị chuyên dùng

Kiểm tra

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa nhà xưởng
 - Lớp học lý thuyết
2. Trang thiết bị máy móc
 - PC, Projector
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu
 - Chương trình Môn học Vật liệu may và thiết bị may
 - Tài liệu tham khảo
 - Giáo trình Môn học Vật liệu may và thiết bị may
 - Giấy vẽ A4, bản vẽ mẫu
 - Mẫu trực quan, thước, bút chì, giấy màu
 - *Dụng cụ, nguyên vật liệu*
 - + Bộ dụng cụ thực hành
 - + Tô vít, vải, chỉ, thoi, suốt
 - + Các loại thiết bị may liên quan đến môn học

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Khái niệm, phân loại, tính chất của nguyên liệu dệt;
 - + Đặc điểm, phân loại các kiểu dệt cơ bản;
 - + Phân loại vật liệu may và tính chất của vải;
 - + Phương pháp lựa chọn vải, biện pháp bảo quản hàng may mặc.
 - + Lý thuyết về đặc điểm, đặc tính kỹ thuật, cấu tạo và nguyên lý hoạt động;
 - + Phương pháp sử dụng, vận hành bảo quản các loại thiết bị may;
- Kỹ năng:
 - + Vẽ hình vẽ biểu diễn một số kiểu dệt cơ bản;
 - + Chọn loại vải phù hợp với mục đích sử dụng;
 - + Chọn các loại vật liệu may phù hợp với kiểu dáng sản phẩm
 - + Đánh giá kiểm tra về kỹ năng, tư duy sáng tạo
 - + Vận hành và bảo quản thiết bị đúng kỹ thuật, an toàn.
- Thái độ:
 - + Thực hiện tốt nội quy, quy chế của nhà trường;
 - + Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc đảm bảo an toàn.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm :
 - + Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong công việc

2. Phương pháp:

- + Đánh giá bằng các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp
- + Đánh giá bằng các bài tập:

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình :

– Chương trình môn học Vật liệu may và thiết bị may sử dụng để giảng dạy trình độ trung cấp May thời trang.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

– Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

– Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

– Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

– Trọng tâm của môn học Vật liệu may và thiết bị may là:

Chương 1

Mục 1. Một số đặc tính cơ bản của vải;

Mục 2. Vải dệt thoi;

Mục 1. Chỉ may;

Mục 3. Phương pháp lựa chọn vải cho sản phẩm may;

Mục 4. Biện pháp bảo quản vật liệu may.

Chương 2

Mục 1, mục 2.

4. Tài liệu cần tham khảo :

[1]. *Giáo trình Vật liệu may* – Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex 2010;

[2]. Nguyễn Trung Thu – *Vật liệu dệt* – Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội 1990;

[3]. TS.Trần Thủy Bình – *Giáo trình vật liệu may* – NXB Giáo Dục 2005;

[4]. *Giáo trình Vật liệu may* – Trường Cao đẳng công nghiệp sao đỏ 2006.

[5]. Nguyễn Trọng Hùng- Nguyễn Phương Hoa – *Thiết bị trong công nghiệp may 2010*

[6]. Chu Sĩ Dương - *Giáo trình Sửa chữa Thiết bị May 1996.*

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC MỸ THUẬT TRANG PHỤC

Mã số môn học: MH 12

Thời gian môn học : 30
giờ;

(Lý thuyết: 28 giờ , kiểm tra: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔN HỌC:

– Vị trí:

+ Môn học Mỹ thuật trang phục là môn học cơ sở nằm trong nhóm các môn học trong chương trình đào tạo Cao đẳng nghề may thời trang và được bố trí học song song hoặc học sau các mô đun thiết kế.

– Tính chất:

+ Môn học Mỹ thuật trang phục là môn học lý thuyết kết hợp với làm bài tập thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Trình bày được lịch sử phát triển trang phục Việt Nam qua các thời kỳ, khái niệm về mốt và xu hướng phát triển của mốt;
- Sử dụng, phối hợp màu sắc và hoa văn họa tiết trên trang phục đạt hiệu quả thẩm mỹ;
- Xây dựng được bộ cục trang phục hợp lý phù hợp với đặc điểm cơ thể người Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, bài tập	Kiểm tra* (LT hoặc TH)
I	Lịch sử phát triển trang phục Việt Nam	10	9		1
	Khái quát về trang phục	3	3		
	Lịch sử phát triển trang phục Việt Nam	3	3		
	Thời trang và mốt	3	3		
	Kiểm tra	1			1
II	Nghệ thuật phối màu, tạo hình trên trang phục	20	19		1
	Màu sắc trong lĩnh vực thời trang	6	6		
	Hình dáng, họa tiết, chất liệu	6	6		
	Bố cục trang phục	7	7		
	Kiểm tra	1			1
Cộng		30	28		2

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính vào giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Lịch sử phát triển trang phục Việt Nam

Mục tiêu:

- Trình bày khái quát về nguồn gốc, chức năng của trang phục;
- Hiểu về sự phát triển của trang phục Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử;
- Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển của thời trang và mốt;

- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp.

1. Khái quát về trang phục

Thời gian: 3 giờ

1.1. Nguồn gốc của trang phục

1.1.1. Khái niệm về trang phục

1.1.2. Nguồn gốc của trang phục

1.2. Chức năng của quần áo

1.3. Phân loại trang phục

1.3.1. Phân loại quần áo theo giới tính, lứa tuổi

1.3.2. Phân loại quần áo theo mùa khí hậu

1.3.3. Phân loại quần áo theo chức năng sử dụng

1.3.4. Phân loại theo ý nghĩa xã hội

2. Lịch sử phát triển trang phục Việt Nam

Thời gian: 3 giờ

2.1. Trang phục thời Hùng Vương

2.1.1. Kiểu váy áo phụ nữ

2.1.2. Kiểu khố của đàn ông

2.1.3. Trang phục lễ hội

2.1.4. Trang phục chiến binh

2.1.5. Kiểu đầu tóc

2.1.6. Hình thức trang sức và trang điểm

2.2. Trang phục thời phong kiến

2.2.1. Trang phục thời Ngô - Đinh - Tiền Lê

2.2.2. Trang phục thời Lý

2.2.3. Trang phục thời Trần

2.2.4. Trang phục thời Nguyễn

2.3. Trang phục thời Pháp thuộc

2.4. Trang phục thời kỳ chống Pháp

2.5. Trang phục thời kháng chiến chống Mỹ

2.6. Trang phục giai đoạn thống nhất đất nước (1975- 1990)

2.7. Trang phục các dân tộc Việt Nam

2.7.1. Trang phục dân tộc Thái

2.7.2. Trang phục dân tộc Tày

2.7.3. Trang phục dân tộc H'mông

2.7.4. Trang phục dân tộc Nùng

2.7.5. Trang phục dân tộc Mường

2.7.6. Trang phục một số dân tộc khác

3. Thời trang và mốt

Thời gian: 3 giờ

3.1. Khái niệm thời trang và mốt

3.1.1. Thời trang

3.1.2. Mốt

3.1.3. Mốt thời trang

3.2. Những tính chất chung của thời trang và mốt

3.2.1. Tính văn hoá - xã hội

3.2.2. Tính nghệ thuật

3.3. Đặc điểm của “mốt”

- 3.3.1. Tính thời sự, mới, lạ
- 3.3.2. Tính tâm lý - xã hội
- 3.3.3. Tính chu kì
- 3.4. Các yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển của thời trang
- 3.4.1. Luật pháp
- 3.4.2. Không khí chính trị
- 3.4.3. Kỹ thuật và công nghệ
- 3.4.4. Sự thịnh vượng hay suy thoái kinh tế
- 3.4.5. Ảnh hưởng của phương tiện truyền thông

Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

Chương 2: Nghệ thuật phối màu, tạo hình trên trang phục

Mục tiêu:

- Trình bày khái niệm và tính chất cơ bản của màu sắc;
- Trình bày được các kiểu dáng, hoạ tiết, chất liệu ứng dụng trên trang phục;
- Xây dựng các bản vẽ mẫu trang phục và bố cục trang phục, phong cách thể hiện đạt hiệu quả thẩm mỹ;
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp.

1. Màu sắc đối với trang phục

Thời gian: 6 giờ

1.1. Vòng màu cơ bản

1.1.1. Nguồn gốc của màu sắc

1.1.2. Vòng màu cơ bản

1.2. Các khái niệm cơ bản về màu sắc

1.2.1. Màu hữu sắc và màu vô sắc

1.2.2. Màu nóng, màu lạnh

1.2.3. Màu tương đồng, màu tương phản

1.2.4. Màu bổ túc

1.2.5. Sắc độ

1.2.6. Sắc điệu

1.2.7. Sắc loại

1.2.8. Độ thuần màu

1.2.9. Độ sáng, tối

1.2.10. Độ rực

1.3. Những tính chất cơ bản của màu sắc

1.3.1. Tính chất đối sánh màu

1.3.2. Tác động tâm lý của màu sắc

1.3.3. Tính viền cận và độ nặng nhẹ

1.3.4. Gọi cảm chiều sâu không gian, hình và khối

1.3.5. Khả năng diễn tả biểu chất

1.4. Màu sắc được ứng dụng trên trang phục

1.4.1. Màu trong lĩnh vực thời trang

1.4.1.1. Vòng màu thời trang

- 1.4.1.2. Con quay màu
- 1.4.2. Hòa sắc trên trang phục
- 1.4.2.1. Các nguyên tắc phối màu trên trang phục
- 1.4.2. 2. Một số điểm cần chú ý khi phối màu trên trang phục

2. Hình dáng, hoạ tiết, chất liệu

Thời gian: 6 giờ

- 2.1. Hình dáng cơ bản của trang phục
- 2.2. Phương pháp tạo hình trên trang phục
- 2.3. Thiết kế hoạ tiết trang trí trên trang phục
- 2.3.1. Đường
- 2.3.2. Nét
- 2.3.3. Điểm
- 2.3.4. Hoạ tiết trang trí
- 2.3.5. Khoảng cách, khoảng trống
- 2.4. Nghệ thuật sử dụng chất liệu

3. Bố cục trang phục

Thời gian: 7 giờ

- 3.1. Nghệ thuật xây dựng bố cục trang phục
- 3.1.1. Quan hệ tỷ lệ
- 3.1.2. Quan hệ đối lập
- 3.1.3. Quan hệ nhịp điệu
- 3.2. Quan hệ giữa bố cục trang phục và đặc điểm cơ thể người mặc
- 3.3. Phong cách thể hiện
- 3.3.1. Phong cách cổ điển
- 3.3.2. Phong cách thể thao
- 3.3.3. Phong cách lãng mạn
- 3.3.4. Phong cách dân gian
- 3.3.5. Phong cách viễn tưởng
- Kiểm tra

Thời gian: 1 giờ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Lớp học/phòng thực hành:
 - Phòng học lý thuyết
2. Trang thiết bị máy móc:
 - a. PC, Projector,
 - b. Thiết bị, dụng cụ chữa cháy;
 - c. Phương tiện, dụng cụ an toàn làm việc trên cao;
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Chương trình Môn học Mỹ thuật trang phục;
 - Giáo trình Môn học Mỹ thuật trang phục;
 - Phòng học chuyên môn rộng, thoáng, đầy đủ ánh sáng;
 - Mẫu trực quan;
 - Màu nước, màu bột, chì nước...;
 - Bút chì, bút vẽ.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

- Kiến thức
 - + Khái niệm, lịch sử hình thành và phát triển của trang phục;
 - + Khái niệm về mốt, xu hướng phát triển của mốt;
 - + Nghệ thuật tạo hình cho trang phục;
 - + Nghệ thuật hoà sắc trên trang phục.
- Kỹ năng:
 - + Kỹ thuật, thủ pháp sử dụng các chất liệu như : Chì, màu nước;
 - + Phác hoạ cơ thể người;
 - + Sử dụng, phối hợp màu sắc đạt hiệu quả thẩm mỹ;
 - + Vẽ phác hoạ, phối màu cho trang phục trên cơ thể người mặc;
 - + Thiết kế trang phục mang tính thẩm mỹ cao.
- Thái độ:
 - + Thực hiện tốt nội quy, quy chế của nhà trường;
 - + Thái độ học tập cầu tiến, khả năng tự học hỏi, có tư duy thẩm mỹ;
 - + Quan hệ tốt, đúng mực với: bạn bè, thầy cô;
 - + Tác phong công nghiệp của một người làm nghệ thuật hiện đại.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình môn học Mỹ thuật trang phục sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của môn học Mỹ thuật trang phục – Cao đẳng nghề May thời trang: Chương 2:
 - Hình dáng, hoạ tiết, chất liệu của trang phục;
 - Phương pháp bố cục trang phục phù hợp với đặc điểm cơ thể người.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình Mỹ thuật trang phục – Trường CĐ nghề KTKT Vinatex 2010;
- Giáo trình Cơ sở thiết kế mẫu thời trang – Viện Đại học Mở Hà Nội, năm 2005;

- *Giáo trình Cơ sở bố cục tạo hình* – ĐH Mỹ Thuật Công nghiệp HN, năm 2003;
- TS. Trần Thủy Bình – *Mỹ thuật trang phục* – Đại học Bách khoa Hà Nội.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Mã số môn học: MH 13

Thời gian môn học: 30 giờ

(Lý thuyết: 28 giờ, kiểm tra : 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔN HỌC:

– Vị trí:

+ Môn học Quản lý chất lượng sản phẩm được bố trí học song song hoặc học sau các môn chuyên môn nghề.

– Tính chất:

+ Môn học Quản lý chất lượng sản phẩm là môn học chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, môn nghề trong chương trình đào tạo Cao đẳng nghề May thời trang.

II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

– Trình bày được các khái niệm, vai trò, chức năng và tầm quan trọng về chất lượng và quản lý chất lượng;

– Hiểu phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm;

– Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, chỉ tiêu chất lượng sản phẩm may;

– Vận dụng được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất may công nghiệp;

– Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình quản lý chất lượng qua các công đoạn may.

III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành Bài tập	Kiểm tra* (LT hoặc TH)
I	Tầm quan trọng của chất lượng và quản lý chất lượng 1. Khái niệm 2. Sự hình thành và vai trò 3. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm 4. Các nhân tố ảnh hưởng				

II	Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm 1. Khái niệm, vai trò, chức năng 2. Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm 3 Nguyên tắc, nội dung và nhiệm vụ 4. Phương pháp, điều kiện, dụng cụ kiểm tra -Kiểm tra	8,5 0,5 7 1	0,5 7		1 1
III	Một số hệ thống quản lý chất lượng áp dụng trong Công ty May 1. Tiêu chuẩn ISO 2. Mục tiêu và lợi ích khi Công ty may áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 3. Tiêu chuẩn 5S 4. Chất lượng sản phẩm	5,5 1 4,5	5,5 1 4,5		
IV	Quản lý chất lượng theo các công đoạn may công nghiệp 1. Quản lý chất lượng công đoạn chuẩn bị sản xuất 2. Quản lý chất lượng công đoạn trải, cắt vải 3. Quản lý chất lượng công đoạn may trên chuyên 4. Quản lý chất lượng công đoạn hoàn tất sản phẩm Kiểm tra	9,5 2,5 2,5 0,5 1	8,5 2,5 2,5 0,5		1 1
Cộng		30	28		2

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Tầm quan trọng của chất lượng và quản lý chất lượng

Thời gian: giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được các khái niệm, vai trò và chức năng về chất lượng và quản lý chất lượng;
- Xác định được tầm quan trọng của chất lượng và quản lý chất lượng trong Doanh Nghiệp;
- Nhận biết được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm;

– Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác của sinh viên trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

1. Tầm quan trọng của chất lượng và quản lý chất lượng

1.1. Khái niệm

1.2. Sự hình thành và vai trò

1.3. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm

1.4. Các nhân tố ảnh hưởng

Chương 2: Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm

Thời gian: 15 giờ

1. Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm về chất lượng sản phẩm;
- Xác định được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng, chỉ tiêu đánh giá chất lượng sản phẩm may;
- Rèn luyện tính chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình học tập.

2.

- Hiểu được mô hình quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất;
- Trình bày được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm;
- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm TQM, ISO 9000 tại các doanh nghiệp may;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương

1 . Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm

1.1. Khái niệm, vai trò, chức năng

1.2. Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm

1.3. Nguyên tắc, nội dung và nhiệm vụ

1.4. Phương pháp, điều kiện, dụng cụ kiểm tra

Chương 3: Một số hệ thống quản lý chất lượng áp dụng trong Công ty May

1. Mục tiêu:

- Hiểu được mô hình quản lý chất lượng sản phẩm trong sản xuất;
- Trình bày được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm;
- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm TQM, ISO 9000 tại các doanh nghiệp may;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình học tập.

2. Nội dung chương:

2.1. Một số hệ thống quản lý chất lượng áp dụng trong Công ty May

2.1.1. Tiêu chuẩn ISO

2.1.2. Mục tiêu và lợi ích khi Công ty may áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008

- 2.1.3. Tiêu chuẩn 5S
- 2.1.4. Chất lượng sản phẩm

Chương 4: Quản lý chất lượng theo các công đoạn may công nghiệp

1. Mục tiêu:

- Trình bày được phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm qua các công đoạn trong sản xuất may công nghiệp;
- Vận dụng kiến thức để giải các bài tập về quản lý chất lượng;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt của sinh viên trong quá trình quản lý chất lượng qua các công đoạn may.

2. Nội dung chương:

2.1. Quản lý chất lượng theo các công đoạn may công nghiệp

2.1.1. Quản lý chất lượng công đoạn chuẩn bị sản xuất

2.1.2. Quản lý chất lượng công đoạn trải, cắt vải

2.1.3. Quản lý chất lượng công đoạn may trên chuyền

2.1.4. Quản lý chất lượng công đoạn hoàn tất sản phẩm

Kiểm tra

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Lớp học/phòng thực hành

- Lớp học lý thuyết

2. Trang thiết bị máy móc

- PC, Projector

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu

- Chương trình Môn học Quản lý chất lượng sản phẩm
- Giáo trình Môn học Quản lý chất lượng sản phẩm
- Thước kẻ, thước dây, bút, phấn...

4. Khác

- Tài liệu tham khảo Quản lý chất lượng sản phẩm

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

– *Kiến thức:*

- + Vai trò chức năng của quản lý chất lượng;
- + Phương pháp đánh giá chất lượng tổng hợp;
- + Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm may;
- + Bài tập quản lý chất lượng qua các công đoạn chuẩn bị sản xuất và các công đoạn sản xuất.

– *Kỹ năng:*

- + Kiểm tra về kỹ năng, tư duy sáng tạo
- + Lập biện pháp quản lý chất lượng sản phẩm một tổ sản xuất cho một mã hàng.

– *Thái độ:*

- + Thực hiện tốt nội quy, quy chế của nhà trường;
- + Đánh giá tính tự giác, tính kỷ luật, tham gia đầy đủ thời lượng môn học, cẩn thận, tỉ mỉ trong học tập.

2. Phương pháp:

- Đánh giá bằng các bài kiểm tra viết hoặc vấn đáp.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình môn học Quản lý chất lượng sản phẩm sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:

- Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của môn học Quản lý chất lượng sản phẩm – nghề May thời trang là:
 - + Chương 2: Phương pháp quản lý chất lượng sản phẩm;
 - + Chương 4: Quản lý chất lượng qua các công đoạn may công nghiệp.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- *Quản lý chất lượng theo ISO – 9000*- Nhà xuất bản KH và KT Hà Nội 1999;
- Nguyễn Minh Hà - *Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp* - Nhà xuất bản Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh 2006;
- *Giáo trình Quản lý chất lượng sản phẩm* – Trường Cao đẳng nghề KT-KT Vinatex 2009;
- Th.s Trần Thanh Hương – *Giáo trình quản lý chất lượng trang phục* – NXB Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh 2009;
- Nguyễn Thùy Linh; Hoàng Thị Bình - *Tiêu chuẩn hóa và quản lý chất lượng sản phẩm may* - Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Hưng yên 2003;
- PTS Nguyễn Kim Định - *Giáo trình Quản lý chất lượng trong Doanh Nghiệp theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9000*;
- Nguyễn Quốc Cừ - *Các tài liệu ISO, TCVN 2000*.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: THIẾT KẾ TRANG PHỤC 1

Mã mô đun: MĐ 14

Thời gian thực hiện mô đun: 60 giờ. (Lý thuyết: 32 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 26 giờ, kiểm tra : 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

– Vị trí:

Mô đun Thiết kế trang phục 1 là mô đun chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo cao đẳng nghề may thời trang và được bố trí học trước hoặc học song song với mô đun Công nghệ may trang phục 1.

– Tính chất:

Mô đun Thiết kế trang phục 1 là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. Mục tiêu mô đun:

-Kiến thức:

Hiểu và thiết kế được các chi tiết của áo sơ mi và quần âu nam, nữ đảm bảo hình dáng, kích thước theo các số đo khác nhau trên giấy bìa và trên vải;

-Kỹ năng:

Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế, cắt các chi tiết của sản phẩm;

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập.	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế trang phục 1	1	1		
2	Bài 1:Thiết kế mẫu áo sơ mi nam cơ bản 1.Phương pháp thiết kế 1.1. Mô tả hình dáng, 1.2. Ký hiệu và số đo 1.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết 2. Khớp mẫu, cắt mẫu 2.1. Khớp mẫu 2.2. Cắt mẫu 3. Một số sai hỏng trong thiết kế và cắt mẫu	15	8	7	

3	<p>Bài 2: Thiết kế mẫu áo sơ mi nữ cơ bản</p> <p>1. Phương pháp thiết kế</p> <p>1.1. Mô tả hình dáng,</p> <p>1.2. Ký hiệu và số đo</p> <p>1.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết</p> <p>2. Khớp mẫu, cắt mẫu</p> <p>2.1. Khớp mẫu</p> <p>2.2. Cắt mẫu</p> <p>3. Một số sai hỏng trong thiết kế và cắt mẫu</p> <p>Kiểm tra</p>	15	8	6	1
4	<p>Bài 3: Thiết kế mẫu quần âu nam cơ bản</p> <p>1. Phương pháp thiết kế</p> <p>1.1. Mô tả hình dáng,</p> <p>1.2. Ký hiệu và số đo</p> <p>1.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết</p> <p>2. Khớp mẫu, cắt mẫu</p> <p>2.1. Khớp mẫu</p> <p>2.2. Cắt mẫu</p> <p>3. Một số sai hỏng trong thiết kế và cắt mẫu</p> <p>Kiểm tra</p>	14	7	7	
5	<p>Bài 4: Thiết kế mẫu quần âu nữ cơ bản</p> <p>1. Phương pháp thiết kế</p> <p>1.1. Mô tả hình dáng,</p> <p>1.2. Ký hiệu và số đo</p> <p>1.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết</p> <p>2. Khớp mẫu, cắt mẫu</p> <p>2.1. Khớp mẫu</p> <p>2.2. Cắt mẫu</p> <p>3. Một số sai hỏng trong thiết kế và cắt mẫu</p> <p>Kiểm tra</p>	15	8	6	1
Cộng		60	32	26	2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế trang phục 1
giờ

Thời gian 1

1. Khái quát trọng tâm nội dung của mô đun
2. Phương pháp học tập của mô đun

3. Giới thiệu tài liệu học tập và tham khảo

Bài 1: Thiết kế mẫu áo sơ mi nam cơ bản

Thời gian: 15 giờ (Lý thuyết: 8 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 7 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu áo sơ mi nam cơ bản;
- Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo sơ mi nam cơ bản
- Thiết kế dựng hình các chi tiết của áo sơ mi nam cơ bản trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế áo cơ bản;
- Cắt chính xác các chi tiết áo sơ mi nam dài tay cô đứng, chân rời;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài:

2.2. Phương pháp thiết kế

2.1.1. Mô tả hình dáng,

2.1.2. Ký hiệu và số đo

2.1.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết

2. 2. Khớp mẫu, cắt mẫu

2.2.1. Khớp mẫu

2.2.2. Cắt mẫu

2.3. Một số sai hỏng trong thiết kế và cắt mẫu

Kiểm tra

Bài 2 : Thiết kế áo sơ mi nữ cơ bản

Thời gian: 15 giờ (Lý thuyết: 8 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 6 giờ; Kiểm tra 1 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu áo sơ mi nữ cơ bản;
- Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo sơ mi nữ cơ bản;
- Tính toán và thiết kế chính xác các chi tiết của áo sơ mi nữ cơ bản trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản;
- Cắt chính xác các chi tiết áo sơ mi nữ cơ bản
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài:

2.2. Phương pháp thiết kế

2.1.1. Mô tả hình dáng,

- 2.1.2. Ký hiệu và số đo
- 2.1.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết
- 2. 2. Khớp mẫu, cắt mẫu
- 2.2.1. Khớp mẫu
- 2.2.2. Cắt mẫu
- 2.3. Một số sai hỏng trong thiết kế và cắt mẫu

Bài 3: Thiết kế mẫu quần âu nam cơ bản

Thời gian: 14 giờ (Lý thuyết: 7 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 7 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu quần âu nam cơ bản;
- Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế quần âu nam cơ bản;
- Tính toán và dựng hình các chi tiết của quần âu nam cơ bản trên giấy bìa hoặc trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ để cắt chính xác các chi tiết quần âu nam cơ bản;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài:

- 2.1. Phương pháp thiết kế
- 2.1.1. Mô tả hình dáng,
- 2.1.2. Ký hiệu và số đo
- 2.1.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết
- 2. 2. Khớp mẫu, cắt mẫu
- 2.2.1. Khớp mẫu
- 2.2.2. Cắt mẫu
- 2.3. Một số sai hỏng trong thiết kế và cắt mẫu

Kiểm tra

Bài 4: Thiết kế mẫu quần âu nữ cơ bản

Thời gian: 15 giờ (Lý thuyết: 8 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 6 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu quần âu nữ cơ bản;
- Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế quần âu nữ cơ bản
- Tính toán và dựng hình các chi tiết của quần âu nữ cơ bản trên giấy bìa hoặc trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ để cắt chính xác các chi tiết quần âu Nữ cơ bản.
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài:
 - 2.1. Phương pháp thiết kế
 - 2.1.1. Mô tả hình dáng,
 - 2.1.2. Ký hiệu và số đo
 - 2.1.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết
 - 2.2. Khớp mẫu, cắt mẫu
 - 2.2.1. Khớp mẫu
 - 2.2.2. Cắt mẫu
 - 2.3. Một số sai hỏng trong thiết kế và cắt mẫu

Kiểm tra

IV. Điều kiện thực hiện mô đun:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng
 - Phòng học thực hành thiết kế
 2. Trang thiết bị máy móc
 - PC, Projector
 3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu
 - *Học liệu:*
 - Chương trình môđun Thiết kế trang phục
 - Giáo trình Thiết kế trang phục
 - Bản vẽ mô tả sản phẩm áo sơ mi, quần âu nam - nữ cần thiết kế
 - *Dụng cụ:*
 - Thước kẻ 20cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo mẫu sản phẩm cần thiết kế
 - *Nguyên vật liệu:*
 - + Giấy bìa có khổ rộng tương ứng với khổ vải
 - + Vải các loại phù hợp với từng loại sản phẩm
 4. Các điều kiện khác:
 - Các nguồn lực khác:
- Bản thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1
- Kiến thức kỹ năng đã có
- Thiết kế được mẫu cơ sở quần áo;
- Trình bày được các đường nét vẽ, ký hiệu đúng yêu cầu kỹ thuật của ngành May;
- Kiến thức về vật liệu may.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức:
 - + Phương pháp và công thức thiết kế áo sơ mi nam;
 - + Phương pháp và công thức thiết kế áo sơ mi nữ;
 - + Phương pháp và công thức thiết kế quần âu nam;
 - + Phương pháp và công thức thiết kế quần âu nữ;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
 - Kỹ năng:
 - + Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của áo sơ mi, quần âu nam - nữ trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1;
 - + Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của áo sơ mi, quần âu;

- + Tính toán thông số kích thước chính xác theo công thức thiết kế và số đo;
 - + Điền thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (Vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi về công thức, phương pháp thiết kế để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh;
- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:5; tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo sơ mi, quần âu nam - nữ trong chương trình mô đun đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình Mô đun Thiết kế trang phục 1 sử dụng để giảng dạy trình độ cao đẳng may thời trang.

2. Hướng dẫn một về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Mô đun Thiết kế trang phục mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành;
- Đối với giáo viên, giảng viên:
- Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
- Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để học sinh quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;
- Trong quá trình hướng dẫn thực hành, giáo viên thao tác mẫu cần chia nhóm để học sinh dễ quan sát;
- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.
- Đối với người học:
- Rèn luyện kỹ năng tính toán, vẽ, thiết kế.
- Chăm chỉ, chịu khó thực hành thiết kế.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun Thiết kế trang phục – nghề May thời trang là:

Bài 1: Thiết kế áo sơ mi nam cơ bản;

1. Thiết kế dựng hình các chi tiết;
2. Cắt các chi tiết;

Bài 2: Thiết kế áo sơ mi nữ cơ bản;

1. Thiết kế dựng hình các chi tiết;
2. Cắt các chi tiết;

Bài 3: Thiết kế quần âu nam cơ bản;

1. Thiết kế dựng hình các chi tiết;

2. Cắt các chi tiết;
 Bài 4: Thiết kế quần âu nữ cơ bản;
 1. Thiết kế dựng hình các chi tiết;
 2. Cắt các chi tiết.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- [1]. TS. Trần Thủy Bình – *Giáo trình thiết kế quần áo* – Nhà xuất bản Giáo dục 2005;
 [2]. *Giáo trình Thiết kế trang phục 1* – Trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật VINATEX năm 2009.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: CÔNG NGHỆ MAY TRANG PHỤC 1

Mã mô đun: MĐ 15

Thời gian của mô đun: 120 giờ. (Lý thuyết: 21 giờ; Thực hành, thảo luận, bài tập :95 giờ, Kiểm tra: 4 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

– Vị trí:

Mô đun Công nghệ may trang phục 1 được bố trí học sau hoặc học song song với mô đun Thiết kế trang phục 1

– Tính chất:

Mô đun Công nghệ may trang phục 1 là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức

- + Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may của các đường may cơ bản và các bộ phận chủ yếu của áo sơ mi nam, nữ; may thành thạo áo sơ mi nam nữ; các bộ phận chủ yếu của quần âu, nữ; may thành thạo quần âu nam nữ;

- Kỹ năng:

- + May được các bộ phận chủ yếu của áo sơ mi nam, nữ; quần âu nam nữ.
- + Biết được quy trình lắp ráp của áo sơ mi nam, nữ; quần âu nam nữ.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian(giờ)
-----	--------------------------	-----------------

		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm thảo luận, bài tập.	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun	1	1		
2	Bài 1: Các đường may cơ bản	15	2	13	
3	Bài 2: Kỹ thuật may cụm chi tiết áo sơ mi	22	5	16	1
4	Bài 3: Công nghệ may áo sơ mi nam, sơ mi nữ	30	4	25	1
5	Bài 4: Kỹ thuật may cụm chi tiết quần âu	22	5	16	1
6	Bài 5: Công nghệ may quần âu nam, quần âu nữ	30	4	25	1
Cộng		120	21	95	4

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun.

Thời gian: 1 giờ

1. Khái quát về sản phẩm áo sơ mi, quần âu nam, nữ
2. Nội dung chương trình mô đun
3. Giới thiệu tài liệu học tập và tham khảo

Bài 1: Các đường may cơ bản

Thời gian: 15 giờ

(Lý thuyết: 2 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 13 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Phân biệt đúng các đường may máy cơ bản sử dụng trong quá trình may;
- May được các kiểu đường may đúng thao tác, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Ứng dụng các đường may cơ bản vào quá trình may sản phẩm;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Khái niệm – Phân loại đường may máy cơ bản
 - 1.1. Khái niệm
 - 1.2. Phân loại
2. Các đường may máy cơ bản

- 2.1. Đường may can
 - 2.1.1. Khái niệm
 - 2.1.2. Quy cách
 - 2.1.3. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.1.4. Phương pháp may
 - 2.1.5. Ứng dụng
- 2.2. Đường may lộn
 - 2.2.1. Khái niệm
 - 2.2.2. Quy cách
 - 2.2.3. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.2.4. Phương pháp may
 - 2.2.5. Ứng dụng
- 2.3. Đường may cuốn
 - 2.3.1. Khái niệm
 - 2.3.2. Quy cách
 - 2.3.3. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.3.4. Phương pháp may
 - 2.3.5. Ứng dụng
- 2.4. Đường may mí
 - 2.4.1. Khái niệm
 - 2.4.2. Quy cách
 - 2.4.3. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.4.4. Phương pháp may
 - 2.4.5. Ứng dụng
- 2.5. Đường may viền
 - 2.5.1. Khái niệm
 - 2.5.2. Quy cách
 - 2.5.3. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.5.4. Phương pháp may
 - 2.5.5. Ứng dụng

Bài 2: Kỹ thuật may cụm chi tiết áo sơ mi

Thời gian: 22 giờ

(Lý thuyết: 5 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 16 giờ; kiểm tra: 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Phân biệt được quy cách và yêu cầu kỹ thuật của các cụm chi tiết áo sơ mi
- May được nẹp áo, túi áo, cổ áo, thếp tay măng séc, đảm bảo qui cách và yêu cầu kỹ thuật;
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận trong quá trình học tập.
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và tìm biện pháp sửa chữa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

– Nội dung bài:

- 1. May nẹp áo sơ mi
 - 1.1. Đặc điểm
 - 1.2. Cấu tạo

- 1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 1.3.1. Quy cách
 - 1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
- 1.4. Phương pháp may
- 1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
2. May túi áo
 - 2.1. Đặc điểm
 - 2.2. Cấu tạo
 - 2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.3.1. Quy cách
 - 2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.4. Phương pháp may
 - 2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
3. May cổ đứng chân rời có dựng
 - 3.1. Đặc điểm
 - 3.2. Cấu tạo
 - 3.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 3.3.1. Quy cách
 - 3.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 3.4. Phương pháp may
 - 3.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
4. May thếp tay hai viên
 - 4.1. Đặc điểm
 - 4.2. Cấu tạo
 - 4.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 4.3.1. Quy cách
 - 4.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 4.4. Phương pháp may
 - 4.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
5. May măng sét
 - 5.1. Đặc điểm
 - 5.2. Cấu tạo
 - 5.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 5.3.1. Quy cách
 - 5.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 5.4. Phương pháp may
 - 5.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 3: Công nghệ may áo sơ mi nam, sơ mi nữ

Thời gian: 30 giờ

(Lý thuyết: 4 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 25 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Mô tả được đặc điểm hình dáng của sản phẩm áo sơ mi nam, nữ thông thường;
- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật khi may áo sơ mi nam, sơ mi nữ;
- Lập được bảng thống kê số lượng các chi tiết chuẩn bị cho quá trình may;

- Lập được quy trình và sơ đồ lắp ráp áo sơ mi nam, nữ;
- Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam, sơ mi nữ đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. May áo sơ mi nam
 - 1.1 Đặc điểm hình dáng
 - 1.2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 1.2.1. Qui cách
 - 1.2.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 1.3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
 - 1.4. Quy trình lắp ráp
 - 1.4.1. Chuẩn bị
 - 1.4.2. Trình tự may
 - 1.5. Sơ đồ lắp ráp
 - 1.6. Một số sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
2. May áo sơ mi nữ
 - 2.1. Đặc điểm hình dáng
 - 2.2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.2.1. Qui cách
 - 2.2.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
 - 2.4. Quy trình lắp ráp
 - 2.4.1. Chuẩn bị
 - 2.4.2. Trình tự may
 - 2.5. Sơ đồ lắp ráp
 - 2.6. Một số sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 4: Kỹ thuật may cụm chi tiết quần âu

Thời gian: 22 giờ

(Lý thuyết: 5 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 16 giờ, kiểm tra :1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Phân biệt được quy cách và yêu cầu kỹ thuật của các cụm chi tiết quần âu
- May được túi quần, cửa quần, cạp quần, đảm bảo qui cách và yêu cầu kỹ thuật;
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận trong quá trình học tập.
- Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và tìm biện pháp sửa chữa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. May túi cơi chìm
 - 1.1. Đặc điểm
 - 1.2. Cấu tạo
 - 1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 1.3.1. Quy cách
 - 1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật

- 1.4. Phương pháp may
- 1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
2. May túi hai viền lật
 - 2.1. Đặc điểm
 - 2.2. Cấu tạo
 - 2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.3.1. Quy cách
 - 2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.4. Phương pháp may
 - 2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
3. May túi dọc chéo
 - 3.1. Đặc điểm
 - 3.2. Cấu tạo
 - 3.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 3.3.1. Quy cách
 - 3.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 3.4. Phương pháp may
 - 3.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
4. May cửa quần kéo khoá
 - 4.1. Đặc điểm
 - 4.2. Cấu tạo
 - 4.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 4.3.1. Quy cách
 - 4.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 4.4. Phương pháp may
 - 4.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
5. May cặp quần có dựng
 - 5.1. Đặc điểm
 - 5.2. Cấu tạo
 - 5.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 5.3.1. Quy cách
 - 5.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 5.4. Phương pháp may
 - 5.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 5: Công nghệ may quần âu nam, quần âu nữ

Thời gian: 30 giờ

(Lý thuyết: 4 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 25 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Mô tả được đặc điểm hình dáng của sản phẩm quần âu nam, nữ;
- Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật khi may quần âu nam, quần âu nữ;
- Xây dựng được quy trình và sơ đồ lắp ráp quần âu nam, quần âu nữ;
- Lắp ráp hoàn chỉnh quần âu nữ đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật;

- Xác định đúng dạng sai hỏng khi may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. May quần âu nam
 - 1.1. Đặc điểm hình dáng
 - 1.2. Quy cách
 - 1.3. Yêu cầu kỹ thuật
 - 1.4. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
 - 1.5. Quy trình lắp ráp
 - 1.5.1. Chuẩn bị
 - 1.5.2. Trình tự may
 - 1.6. Sơ đồ
 - 1.7. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
2. May quần âu nữ
 - 2.1. Đặc điểm hình dáng
 - 2.2. Quy cách
 - 2.3. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.4. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
 - 2.5. Quy trình lắp ráp
 - 2.5.1. Chuẩn bị
 - 2.5.2. Trình tự may
 - 2.6. Sơ đồ
 - 2.7. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện mô đun:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng
 - Nhà xưởng
2. Trang thiết bị máy móc
 - Máy may công nghiệp: 1 kim, 2 kim, vắt xô, chân vịt khoá, ke cỡ một số máy chuyên dùng khác
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu
 - Học liệu:
 - +Chương trình Mô đun Công nghệ may trang phục 1
 - +Giáo trình Công nghệ may trang phục 1
 - +Tài liệu kỹ thuật
 - +Tài liệu tham khảo
 - Dụng cụ:
 - + Kéo, thước, phấn, kim tay, kim máy
 - + Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.
 - Nguyên vật liệu: để cho sinh viên thực tập và giảng viên may mẫu
 - +Giấy bìa cứng;
 - +Vải, chỉ các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.
4. Các điều kiện khác:
 - Các nguồn lực khác:
 - +Nguồn điện;

- +Bảo hộ lao động nghề may.
- Kiến thức kỹ năng đã có:
- +Vận hành sử dụng thiết bị may;
- +Kiến thức về Vật liệu may;
- +Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức:
 - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: áo sơ mi, quần âu nam, nữ ;
 - + Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm: áo sơ mi, quần âu nam, nữ.
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
- Kỹ năng:
 - +Vẽ mặt cắt chi tiết và các cụm chi tiết của sản phẩm áo sơ mi, quần âu;
 - +May hoàn chỉnh áo sơ mi, quần âu nam, nữ đúng yêu cầu kỹ thuật;
 - +Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - +Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - +Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật

2. Phương pháp:

- Vấn đáp, viết: Sử dụng các câu hỏi về qui cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may, vẽ mặt cắt chi tiết và các cụm chi tiết của sản phẩm áo sơ mi, quần âu nam, nữ để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên;
- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập may các bộ phận chủ yếu và may lắp ráp sản phẩm của áo sơ mi, quần âu nam - nữ trong chương trình mô đun đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình Mô đun Công nghệ may trang phục 1 sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả ;
- Giáo viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu ;
- Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun Công nghệ may trang phục 1– nghề May thời trang là:
May các cụm chi tiết áo sơ mi, quần âu
May áo sơ mi nam, nữ, quần âu nữ và may quần âu nam

4. Tài liệu cần tham khảo:

- [1]. TS. Trần Thủy Bình - *Giáo trình công nghệ may* - Nhà xuất bản giáo dục 2005;
 [2]. TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phụng - *Giáo trình công nghệ may* - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006;
 [3]. Nguyễn Duy Cẩm Vân - *Bài học cắt may* - Nhà xuất bản trẻ 2007.
 [4]. ThS. Cao Bích Thủy – *Giáo trình thiết kế sơ mi, quần âu, chân váy, đầm liền thân, Veston, áo dài tập 1* – Nhà xuất bản lao động thương binh và xã hội 2005;
 [5]. *Giáo trình công nghệ may* - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: THIẾT KẾ TRANG PHỤC 2

Mã số mô đun: MĐ 16

(Lý thuyết: 17 giờ ; Thực hành: 11 giờ,
kiểm tra: 2 giờ)

Thời gian mô đun: 30 giờ

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔ ĐUN:

- Vị trí:
- + Mô đun Thiết kế trang phục 2 là mô đun chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun nghề trong chương trình đào tạo liên thông Cao đẳng nghề May thời trang và được bố trí học trước hoặc học song song với mô đun Công nghệ may trang phục 2.
- Tính chất:
- + Mô đun Thiết kế trang phục 2 là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Thiết kế được các chi tiết của các loại áo Jacket theo các số đo khác nhau trên giấy bìa, trên vải.
- Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế và cắt trong quá trình học tập.
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Bài mở đầu	1	1		
2	Thiết kế áo gió hai lớp	9	5	4	
3	Thiết kế áo Jacket nam ba lớp dáng thẳng	10	5	4	1
4	Thiết kế áo Jacket nữ ba lớp dáng eo	10	6	3	1
Cộng		30	17	11	2

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

1. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun

Thời gian: 1 giờ

1. Khái quát nội dung và trọng tâm của mô đun đào tạo
2. Phương pháp học mô đun
3. Giới thiệu tài liệu học tập và tham khảo

Bài 1: Thiết kế áo gió hai lớp

Thời gian: 9 giờ

(Lý thuyết: 5 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 4 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Mô tả được đặc điểm, hình dáng của áo gió hai lớp cần thiết kế;
- Xác định đúng số đo để tính toán và thiết kế chính xác các chi tiết của áo gió hai lớp trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo gió hai lớp;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ để cắt chính xác các chi tiết của áo gió hai lớp;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Số đo
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết
 - 3.1. Lăn chính (Lăn ngoài)
 - 3.1.1. Thân sau
 - 3.1.2. Thân trước
 - 3.1.3. Tay áo
 - 3.1.4. Các chi tiết khác
 - 3.2. Lăn lót (Lăn trong)
 - 3.2.1. Thân sau
 - 3.2.2. Thân trước
 - 3.2.3. Tay áo
 - 3.2.4. Các chi tiết khác
4. Cắt các chi tiết

Bài 2: Thiết kế áo Jacket nam ba lớp dáng thẳng (Thời gian: 10 giờ)

(Lý thuyết: 5 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 4 giờ; Kiểm tra: 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Mô tả được đặc điểm, hình dáng của áo Jacket nam ba lớp dáng thẳng;
- Xác định đúng số đo để tính toán và thiết kế chính xác các chi tiết của áo Jacket nam ba lớp dáng thẳng trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo Jacket nam ba lớp dáng thẳng;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ để cắt chính xác các chi tiết của áo Jacket nam ba lớp dáng thẳng;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Số đo
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết
 - 3.1. Làn chính (Làn ngoài)
 - 3.1.1. Thân sau
 - 3.1.2. Thân trước
 - 3.1.3. Tay áo
 - 3.1.4. Các chi tiết khác
 - 3.2. Làn lót (Làn trong)
 - 3.2.1. Thân sau
 - 3.2.2. Thân trước
 - 3.2.3. Tay áo
 - 3.2.4. Các chi tiết khác
 - 3.3. Làn dựng ấm (Bông)
 - 3.3.1. Thân sau
 - 3.3.2. Thân trước
 - 3.3.3. Tay áo
 - 3.3.4. Các chi tiết khác
4. Cắt các chi tiết

Bài 3: Thiết kế áo Jacket nữ ba lớp dáng eo **Thời gian: 10 giờ**
(Lý thuyết: 6 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 3 giờ; Kiểm tra: 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Mô tả được đặc điểm, hình dáng của áo Jacket nữ ba lớp dáng eo;
- Xác định đúng số đo để tính toán và thiết kế chính xác các chi tiết của áo Jacket nữ ba lớp dáng eo trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo Jacket nữ ba lớp dáng eo

- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ để cắt chính xác các chi tiết của áo Jacket nữ ba lớp dáng eo;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. Đặc điểm kiểu mẫu
2. Số đo
3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết
 - 3.1. Làn chính (Làn ngoài)
 - 3.1.1. Thân sau
 - 3.1.2. Thân trước
 - 3.1.3. Tay áo
 - 3.1.4. Các chi tiết khác
 - 3.2. Làn lót (Làn trong)
 - 3.2.1. Thân sau
 - 3.2.2. Thân trước
 - 3.2.3. Tay áo
 - 3.2.4. Các chi tiết khác
 - 3.3. Làn dựng ấm (Bông)
 - 3.3.1. Thân sau
 - 3.3.2. Thân trước
 - 3.3.3. Tay áo
 - 3.3.4. Các chi tiết khác
4. Cắt các chi tiết

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Lớp học/phòng thực hành
 - Lớp học lý thuyết, Phòng học thực hành thiết kế;
 2. Trang thiết bị máy móc
 - PC, Projector;
 - Bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1.
 3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu
 - Chương trình mô đun Thiết kế áo Jacket;
 - Giáo trình Thiết kế áo Jacket;
 - Bản vẽ mô tả sản phẩm áo Jacket cần thiết kế.
 - Thước kẻ 20cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo;
 - Mẫu sản phẩm cần thiết kế;
 - Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải;
 - Vải các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.
 4. Khác....
 - Kiến thức kỹ năng đã có:
- +Thiết kế mẫu cơ sở;

- +Kiến thức vật liệu may;
- +Cắt các chi tiết của sản phẩm thiết kế;
- +Trình bày các đường nét vẽ, kí hiệu đúng yêu cầu kỹ thuật của ngành may.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

– Kiến thức:

- + Phương pháp và công thức thiết kế áo gió 2 lớp;
- + Phương pháp và công thức thiết kế áo Jacket nam 3 lớp dáng thẳng;
- + Phương pháp và công thức thiết kế áo Jacket nữ 3 lớp dáng eo;
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

– Kỹ năng:

- + Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của các loại áo Jacket trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1;
- + Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của áo Jacket;
- + Tính toán thông số kích thước chính xác theo công thức thiết kế và số đo;
- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

– Thái độ:

- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (Vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi về công thức, phương pháp thiết kế để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên;
- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:5; tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo Jacket trong chương trình mô đun đã học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình Mô đun Thiết kế trang phục 2 sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng nghề may thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Mô đun Thiết kế trang phục 2 mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành;
- Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
- Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;
- Trong quá trình hướng dẫn thực hành, giảng viên thao tác mẫu cần chia nhóm để sinh viên dễ quan sát;

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi vẽ thiết kế sai tại lớp cho sinh viên.
3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:
- Trọng tâm của Mô đun Thiết kế trang phục 2 – Cao đẳng nghề May thời trang là:
- Bài 2: Thiết kế áo Jacket nam ba lớp dáng thẳng*
- + Thiết kế dựng hình;
 - + Cắt các chi tiết.
- Bài 3: Thiết kế áo Jacket nữ ba lớp dáng eo*
- + Thiết kế dựng hình;
 - + Cắt các chi tiết.
4. Tài liệu cần tham khảo:
- Võ Phước Tân – *Giáo Trình Thiết kế trang phục 3* – NXB Thống kê 2001;
 - Ts.Trần Thủy Bình – *Giáo Trình Thiết kế quần áo* – NXB Giáo dục 2005;
 - *Giáo trình thiết kế trang phục 2* – Trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật VINATEX 2009.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Công nghệ may trang phục 2

Mã mô đun: MĐ 17

Thời gian thực hiện mô đun: 75 giờ; (Lý thuyết: 32 giờ; Thực hành, thảo luận, bài tập: 40 giờ; kiểm tra : 3 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun :

- Vị trí:

+ Mô đun Công nghệ may trang phục 2 được bố trí học sau hoặc học song song với mô đun Thiết kế trang phục 2

- Tính chất:

+Mô đun Công nghệ may trang phục 2 là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. Mục tiêu của mô đun:

-Kiến thức:

- + May được các kiểu túi, măng sét, nẹp áo, đai chun của các loại áo Jacket;
- + Biết được quy trình lắp ráp áo Jacket;

-Kỹ năng:

- + Lắp ráp và may hoàn thiện áo Jacket đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian

-Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Bố trí chỗ làm việc khoa học, hợp lý và đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp trong quá trình thực hành;
- + Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)				
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thảo luận, bài tập.	Kiểm tra	
1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Công nghệ may trang phục 2	1	1			
2	Bài 1: May túi coi chìm	10	5	5		
3	Bài 2: May túi hai viền có khoá	10	5	4	1	
4	Bài 3: May măng sét áo Jacket kiểu chun	10	5	5		
5	Bài 4: Tra khoá nẹp áo Jacket	10	5	4	1	
6	Bài 5: May đai chun Jacket	10	5	5		
7	Bài 6: May áo Jacket hai lớp	24	6	17	1	
Cộng		75	32	40	3	

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Công nghệ may trang phục 2.

Thời gian: 1 giờ

1. Giới thiệu khái quát nội dung và trọng tâm của mô đun

Bài 1: May túi coi chìm

Thời gian: 10 giờ

(Lý thuyết: 5 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 5 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi coi chìm;
- May được các kiểu túi coi chìm đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may túi coi chìm;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm - Cấu tạo

1.1. Đặc điểm

- 1.2. Cấu tạo
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.1. Quy cách sản phẩm
 - 2.2. Yêu cầu kỹ thuật
3. Phương pháp may
4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 2: May túi hai viền có khoá

Thời gian: 10 giờ

(Lý thuyết: 5 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 4 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi hai viền có khoá;
- May được các kiểu túi hai viền có khoá đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may túi hai viền có khoá;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm - Cấu tạo
 - 1.1. Đặc điểm
 - 1.2. Cấu tạo
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.1. Quy cách sản phẩm
 - 2.2. Yêu cầu kỹ thuật
3. Phương pháp may
4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 3: May măng sét áo Jacket kiểu chun

Thời gian: 10 giờ

(Lý thuyết: 5 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 5 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may măng sét áo Jacket kiểu thường và kiểu chun;
- May được các kiểu măng sét áo Jacket đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm - Cấu tạo
 - 1.1. Đặc điểm
 - 1.2. Cấu tạo
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

- 2.1. Quy cách sản phẩm
- 2.2. Yêu cầu kỹ thuật
3. Phương pháp may
4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 4: Tra khoá nẹp áo Jacket.

Thời gian: 10 giờ

(Lý thuyết: 5 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 4 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp tra khoá nẹp áo Jacket;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp;
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, chính xác trong quá trình học tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm - Cấu tạo
 - 1.1. Đặc điểm
 - 1.2. Cấu tạo
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.1. Quy cách sản phẩm
 - 2.2. Yêu cầu kỹ thuật
3. Phương pháp may
4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 5: May đai chun áo Jacket

Thời gian: 10 giờ

(Lý thuyết: 5 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 5 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may đai chun áo Jacket;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp;
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, chính xác trong quá trình học tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm - Cấu tạo
 - 1.1. Đặc điểm
 - 1.2. Cấu tạo
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.1. Quy cách sản phẩm
 - 2.2. Yêu cầu kỹ thuật
3. Phương pháp may
4. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 6: May áo Jacket 2 lớp

(Lý thuyết: 6 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 17 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Mô tả được đặc điểm hình dáng của áo Jacket 2 lớp;
- Biết được quy cách, yêu cầu kỹ thuật khi may áo Jacket 2 lớp;
- Biết được quy trình và sơ đồ lắp ráp áo Jacket 2 lớp;
- Lắp ráp hoàn chỉnh áo Jacket 2 lớp đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm hình dáng
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.1. Quy cách
 - 2.2. Yêu cầu kỹ thuật
3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
4. Quy trình lắp ráp áo Jacket 2 lớp
 - 4.1. Chuẩn bị
 - 4.2. Trình tự may
5. Sơ đồ khối gia công áo Jacket 2 lớp
6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện mô đun:

1. Phòng học chuyên môn hóa/ nhà xưởng:
 - Nhà xưởng
2. Trang thiết bị máy móc:
 - Máy may công nghiệp: 1 kim, 2 kim, vắt xô, chân vịt khoá, ke cỡ một số máy chuyên dùng khác
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - *Học liệu:*
 - +Chương trình Mô đun Công nghệ may trang phục 2;
 - +Giáo trình Công nghệ may trang phục 2;
 - +Ngân hàng câu hỏi - Đáp án;
 - +Tài liệu kỹ thuật;
 - +Tài liệu tham khảo.
 - *Nguyên vật liệu:* để cho học sinh thực tập và giáo viên may mẫu
 - +Giấy bìa cứng;
 - +Vải, chỉ các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.
 - *Dụng cụ:*
 - + Kéo, thước, phấn, kim máy...;
 - +Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.
4. Các điều kiện khác:
 - +Phòng học thực hành may;
 - +Nguồn điện;

- +Trang bị bảo hộ lao động nghề may.
- +Vận hành sử dụng thiết bị may;
- +Kiến thức về Vật liệu may;
- +Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung đánh giá:

– Kiến thức:

- +Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: áo Jacket;
- +Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm: áo Jacket;
- +Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

– Kỹ năng:

- +May hoàn chỉnh áo Jacket đúng yêu cầu kỹ thuật;
 - +Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- +Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - +Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp đánh giá:

- Vấn đáp, viết: Sử dụng các câu hỏi về qui cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may của sản phẩm áo Jacket để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của học sinh;
- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập may các bộ phận chủ yếu và may lắp ráp sản phẩm của áo Jacket trong chương trình mô đun đã học.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

- Chương trình Mô đun Công nghệ may trang phục 2 sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
- Giáo viên chia nhóm học sinh để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;
- Bố trí từng học sinh luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát uốn nắn.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun trang phục 2– Cao đẳng May thời trang là: May các chi tiết của áo gió 2 lớp, may hoàn thiện áo jacket 2 lớp

4. Tài liệu cần tham khảo:

- [1]. TS. Trần Thủy Bình - *Giáo trình công nghệ may* - Nhà xuất bản giáo dục 2005;
- [2]. TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng - *Giáo trình công nghệ may* - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006; Nguyễn Duy Cẩm Vân - *Bài học cắt may* - Nhà xuất bản trẻ 2007;
- [3]. *Giáo trình công nghệ may* - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: **THIẾT KẾ TRANG PHỤC 3**

Mã số mô đun: MĐ 18

Thời gian mô đun: 60 giờ; (Lý thuyết: 32 giờ; Thực hành: 26 giờ, kiểm tra : 2)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN :

– Vị trí:

+ Mô đun Thiết kế trang phục 3 là mô đun chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun đào tạo hệ Cao đẳng nghề May thời trang và được bố trí học trước hoặc học song song với mô đun Công nghệ may trang phục 3.

– Tính chất:

+ Mô đun Thiết kế trang phục 3 là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Thiết kế và cắt được các chi tiết của váy, áo váy; áo dài theo các số đo khác nhau trên giấy bìa và trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Lựa chọn được nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng và chức năng sản phẩm;
- Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế và cắt;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Bài mở đầu	1	1		
2	Bài 1: Thiết kế váy cơ bản	10	6	4	
3	Bài 2: Thiết kế váy xoè	14	7	6	1
4	Bài 3: Thiết kế váy liền áo	15	8	7	
5	Bài 4: Thiết kế áo dài	20	10	9	1
	Cộng	60	32	26	2

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính vào giờ thực hành

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun Thiết kế trang phục 3 **Thời gian: 1 giờ**

1. Khái quát nội dung và trọng tâm của mô đun đào tạo
2. Phương pháp học tập mô đun
3. Giới thiệu tài liệu học tập và tham khảo

Bài 1: Thiết kế váy cơ bản

Thời gian: 10 giờ

(Lý thuyết: 6 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 4 giờ)

1. Mục tiêu của bài:
 - Mô tả đúng đặc điểm kiểu mẫu của váy cơ bản;
 - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế;
 - Tính toán và thiết kế các chi tiết của váy cơ bản trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản;
 - Cắt đầy đủ các chi tiết váy cơ bản đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật;
 - Sử dụng thành thạo dụng cụ thiết kế;
 - Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
 - Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài :

- 2.1. Đặc điểm kiểu mẫu
- 2.2. Số đo
- 2.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết
 - 2.3.1. Thiết kế thân trước
 - 2.3.2. Thiết kế thân sau
 - 2.3.3. Các chi tiết khác
- 2.4. Cắt các chi tiết

Bài 2: Thiết kế váy xoè

Thời gian: 14 giờ

(Lý thuyết: 7 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 6 giờ; kiểm tra: 1 giờ)

1. Mục tiêu của bài:
 - Mô tả đúng đặc điểm kiểu mẫu của váy xoè;
 - Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế;

- Tính toán và thiết kế các chi tiết của váy xoè trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản;
- Cắt đầy đủ các chi tiết váy xoè đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo dụng cụ thiết kế;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài:

1. Thiết kế váy xoè

1.1. Đặc điểm kiểu mẫu

1.2. Số đo

1.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết

1.4. Cắt các chi tiết

2. Thiết kế váy xoè chữ A

2.1. Đặc điểm kiểu mẫu

2.2. Số đo

2.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết

2.4. Cắt các chi tiết

Bài 3: Thiết kế váy liền áo

Thời gian: 15 giờ

(Lý thuyết: 7 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 8 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả đúng đặc điểm kiểu mẫu của váy liền áo;
- Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế;
- Tính toán và thiết kế các chi tiết của váy liền áo trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản;
- Cắt đầy đủ các chi tiết váy liền áo đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo dụng cụ thiết kế;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài:

2.1. Đặc điểm kiểu mẫu

2.2. Số đo

2.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết

2.3.1. Thiết kế thân sau

2.3.2. Thiết kế thân trước

2.3.3. Thiết kế tay áo

2.3.4. Thiết kế các chi tiết khác

2.4. Cắt các chi tiết

Bài 4: Thiết kế áo dài Thời gian: 20 giờ

(Lý thuyết: 10 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 9 giờ kiểm tra: 1 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả đúng đặc điểm kiểu mẫu của áo dài;
- Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế;
- Tính toán và thiết kế các chi tiết của áo dài trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản;
- Cắt đầy đủ các chi tiết áo dài đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo dụng cụ thiết kế;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài:

2.1. Đặc điểm kiểu mẫu

2.2. Số đo

2.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết

2.3.1. Thiết kế thân sau

2.3.2. Thiết kế thân trước

2.3.3. Thiết kế tay áo

2.3.4. Thiết kế các chi tiết khác

2.4. Cắt các chi tiết

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Lớp học/phòng thực hành

- Phòng học thực hành thiết kế;

2. Trang thiết bị máy móc

- PC, máy chiếu Projector;
- Phòng bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu

- Chương trình môđun Thiết kế trang phục 3;
- Giáo trình Thiết kế trang phục 3;
- Bản vẽ mô tả sản phẩm váy, áo dài cần thiết kế.
- Thước kẻ 20cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo;
- Mẫu sản phẩm cần thiết kế;
- Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải;
- Vải các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.

4. Khác

- Kiến thức kỹ năng đã có:

+ Thiết kế mẫu cơ sở quần, áo, váy;

- + Trình bày các đường nét vẽ, kỹ hiệu đúng yêu cầu kỹ thuật của ngành may;
- + Kiến thức về vật liệu May.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:

– Kiến thức:

- + Phương pháp và công thức thiết kế váy cơ bản;
- + Phương pháp và công thức thiết kế váy xoè;
- + Phương pháp và công thức thiết kế áo váy;
- + Phương pháp và công thức thiết kế áo dài;
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

– Kỹ năng:

- + Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của váy, áo váy, áo dài trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1;
 - + Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của váy, áo váy, áo dài;
 - + Tính toán thông số kích thước chính xác theo công thức thiết kế và số đo;
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun;
- #### – Thái độ:
- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
 - + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- + Lý thuyết (Vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi về công thức, phương pháp thiết kế để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên;
- + Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:5; tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của váy, áo váy trong chương trình mô đun đã học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình Mô đun Thiết kế trang phục 3 sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Mô đun Thiết kế trang phục 3 mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành;
- Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
- Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;
- Trong quá trình hướng dẫn thực hành, giảng viên thao tác mẫu cần chia nhóm để sinh viên dễ quan sát;

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun Thiết kế trang phục 3– Cao đẳng nghề May thời trang là: Bài 1, bài 3; bài 4

4. Tài liệu cần tham khảo:

- *Giáo trình thiết kế trang phục 3* – Trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật VINATEX 2009;
- TS. Trần Thủy Bình – *Giáo trình thiết kế quần áo* – Nhà xuất bản Giáo dục 2005.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Công nghệ may trang phục 3

Mã của mô đun: MĐ 19

Thời gian thực hiện mô đun: 120 giờ. (Lý thuyết: 25 giờ; Thực hành, thảo luận, bài tập: 91 giờ, Kiểm tra: 4 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

– Vị trí:

Mô đun Công nghệ may trang phục 3 được bố trí học sau khi học các môn may áo, quần, sau khi học thiết kế trang phục 3.

– Tính chất:

Mô đun Công nghệ may trang phục 3 là mô đun chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun đào tạo hệ Cao đẳng May thời trang và mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. Mục tiêu mô đun:

-Kiến thức:

+Mô tả đúng đặc điểm của sản phẩm váy, áo dài;

+Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các bộ phận váy, áo dài;

-Kỹ năng:

+Thực hiện được quy trình lắp ráp và vẽ được mặt cắt của các bộ phận váy, áo dài;

+May hoàn chỉnh váy, áo dài đảm bảo quy cách, yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian;

-Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may;

+Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành,	Kiểm tra

				thảo luận, bài tập	
1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun may váy, áo dài	1	1		
2	Bài 1: Công nghệ may các kiểu cổ	19	4	14	1
3	Bài 2: Công nghệ may các kiểu khoá kéo	15	4	10	1
4	Bài 3: Công nghệ may các kiểu cạp	15	3	12	
5	Bài 4: May váy	30	4	25	1
6	Bài 5: May áo dài	30	4	25	1
Cộng		110	20	86	4

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun ôn nghệ may trang phục 3

Thời gian: 1 giờ

1. Ý nghĩa của mô đun
2. Giới thiệu nội dung tổng quát mô đun

Bài 1: Công nghệ may các kiểu cổ

Thời gian: 19 giờ

(Lý thuyết: 4 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 14 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cổ không có lá cổ, cổ lá sen; cổ áo dài
- May được các kiểu cổ đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may các kiểu cổ;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. May cổ không có lá cổ
 - 1.1. Đặc điểm
 - 1.2. Cấu tạo
 - 1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 1.3.1. Quy cách sản phẩm
 - 1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 1.4. Phương pháp may
 - 1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

2. May cổ lá sen
 - 2.1. Đặc điểm
 - 2.2. Cấu tạo
 - 2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.3.1. Quy cách sản phẩm
 - 2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.4. Phương pháp may
 - 2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
3. May cổ áo dài
 - 3.1. Đặc điểm
 - 3.2. Cấu tạo
 - 3.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 3.3.1. Quy cách sản phẩm
 - 3.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 3.4. Phương pháp may
 - 3.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 2: Công nghệ may các kiểu khoá kéo

Thời gian: 15 giờ

(Lý thuyết: 4 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 10 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may khóa kéo, khóa dẫu;
- May được các kiểu khóa kéo đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. May khoá kéo
 - 1.1. Đặc điểm
 - 1.2. Cấu tạo
 - 1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 1.3.1. Quy cách sản phẩm
 - 1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 1.4. Phương pháp may
 - 1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
2. May khoá dẫu
 - 2.1. Đặc điểm
 - 2.2. Cấu tạo
 - 2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.3.1. Quy cách sản phẩm
 - 2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.4. Phương pháp may
 - 2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 3: Công nghệ may các kiểu cạp

Thời gian: 15 giờ

(Lý thuyết: 3 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 12 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Trình bày được cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cạp liền, cạp rời;
- May được các kiểu cạp đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. May cạp liền

1.1. Đặc điểm

1.2. Cấu tạo

1.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

1.3.1. Quy cách sản phẩm

1.3.2. Yêu cầu kỹ thuật

1.4. Phương pháp may

1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

2. May cạp rời

2.1. Đặc điểm

2.2. Cấu tạo

2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

2.3.1. Quy cách sản phẩm

2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật

2.4. Phương pháp may

2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 4: May váy

Thời gian: 30 giờ

(Lý thuyết: 4 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 25 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Mô tả đúng đặc điểm hình dáng của sản phẩm váy cơ bản;
- Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may váy;
- Lập được quy trình và sơ đồ lắp ráp váy;
- Lắp ráp hoàn chỉnh váy đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm hình dáng

2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

- 2.1. Qui cách
- 2.2. Yêu cầu kỹ thuật
3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
4. Quy trình lắp ráp
 - 4.1. Chuẩn bị
 - 4.2. Trình tự may
5. Sơ đồ khối
6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 5: May áo dài

Thời gian: 30 giờ

(Lý thuyết: 4 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 25 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

Mục tiêu của bài:

- Mô tả đúng đặc điểm hình dáng của sản phẩm áo dài;
- Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may áo dài;
- Lập được quy trình và sơ đồ lắp ráp áo dài;
- Lắp ráp hoàn chỉnh áo dài đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa;
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập;
- Rèn luyện tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình luyện tập.

Nội dung bài:

1. Đặc điểm hình dáng
2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật
 - 2.1. Qui cách
 - 2.2. Yêu cầu kỹ thuật
3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết
4. Quy trình lắp ráp
 - 4.1. Chuẩn bị
 - 4.2. Trình tự may
5. Sơ đồ
6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

IV. Điều kiện thực hiện mô đun:

1. Phòng học chuyên môn hóa/ nhà xưởng:
 - Nhà xưởng
2. Trang thiết bị máy móc:
 - Máy may công nghiệp: 1 kim, 2 kim, vắt sổ, chân vịt khoá, ke cỡ một số máy chuyên dùng khác
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Học liệu:
 - +Chương trình Mô đun Công nghệ may trang phục 3;
 - +Giáo trình Công nghệ may trang phục 3;
 - +Tài liệu kỹ thuật;
 - +Tài liệu tham khảo.
 - Nguyên vật liệu: để cho học sinh thực tập và giáo viên may mẫu

- +Giấy bìa cứng;
- +Vải, chỉ các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.

- Dụng cụ:

- + Kéo, thước, phân, kim máy...;
- + Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.

4. Các nguồn lực khác:

- +Phòng học thực hành may;
- +Nguồn điện;
- +Trang bị bảo hộ lao động nghề may..;
- +Vận hành sử dụng thiết bị may;
- +Kiến thức về Vật liệu may;
- +Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

– Kiến thức:

- + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: váy, áo váy;
- + Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm váy, áo váy;
- + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

– Kỹ năng:

- + May hoàn chỉnh các sản phẩm váy, áo váy đúng yêu cầu kỹ thuật;
- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

– Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật.

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:

1. Phạm vi áp dụng mô đun:

– Chương trình Công nghệ may trang phục 3 sử dụng để giảng dạy trình độ CMay thời Cao đẳng May thời trang.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy mô đun:

– Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả ;

– Giáo viên chia nhóm học sinh để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu;

– Bố trí từng học sinh luyện tập tại vị trí được phân công, giáo viên quan sát uốn nắn.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

– Trọng tâm của Mô đun Công nghệ maytrạn pục 3 – Cao đẳng May thời trang là:

Bài 4: May váy;

Bài 5: May áo dài.

4. Tài liệu cần tham khảo:

[1]. TS. Trần Thủy Bình - *Giáo trình công nghệ may* - Nhà xuất bản giáo dục 2005;

- [2]. TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng – [3]. *Giáo trình công nghệ may* - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006;
 [4]. Nguyễn Duy Cẩm Vân - *Bài học cắt may* - Nhà xuất bản trẻ 2007;
 [5]. *Giáo trình công nghệ may* - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: THIẾT KẾ TRANG PHỤC 4

Mã số của mô đun: MĐ 20

Thời gian của mô đun: 60 giờ

(Lý thuyết: 32 giờ ; Thực hành: 26 giờ;
Kiểm tra 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔ ĐUN:

- Vị trí:
- + Mô đun Thiết kế trang phục 4 là mô đun chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun đào tạo nghề May thời trang và được bố trí học trước hoặc học song song với mô đun Công nghệ may trang phục 4.
- Tính chất:
- + Mô đun Thiết kế trang phục 4 là mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Thiết kế được áo Vest nữ và áo Veston nam đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo các dụng cụ để thiết kế và cắt các chi tiết của áo Vest nữ và áo Veston nam trên giấy bìa, trên vải;
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Bài mở đầu	1	1		
2	Bài 1: Thiết kế áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ bẻ	12	7	5	
3	Bài 2: Thiết kế áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ đứng	15	8	6	1
4	Bài 3: Thiết kế áo Veston nam cổ ve chữ K (2 ve xuôi)	16	8	8	

5	Bài4: Thiết kế áo Veston nam 2 hàng khuy, ve xéch	16	8	7	1
Cộng		60	32	26	2

*Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

1. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu

Thời gian: 1 giờ

1. Khái quát nội dung và trọng tâm của mô đun đào tạo
2. Phương pháp học tập mô đun
3. Giới thiệu tài liệu học tập và tham khảo

Bài 1: Thiết kế áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ bẻ

Thời gian: 12 giờ

(Lý thuyết: 7 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 5 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu và xác định đầy đủ các số đo để thiết kế áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ bẻ;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ bẻ;
- Tính toán và thiết kế các chi tiết của áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ bẻ trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật các dụng cụ để thiết kế và cắt chính xác các chi tiết của áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ bẻ trên giấy bìa, trên vải;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo an toàn và định mức thời gian.

2. Nội dung bài học:

2.1. Đặc điểm kiểu mẫu

2.2. Số đo

2.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết

2.3.1. Thiết kế thân sau

2.3.2. Thiết kế thân trước

2.3.3. Thiết kế tay áo

2.3.4. Thiết kế các chi tiết khác

2.4. Cắt các chi tiết

Bài 2: Thiết kế áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ đứng

Thời gian: 15 giờ

(Lý thuyết: 8 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 6 giờ, kiểm tra : 1 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu và xác định đầy đủ các số đo để thiết kế áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ đứng;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ đứng;
- Tính toán và thiết kế các chi tiết của áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ đứng trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật các dụng cụ để thiết kế và cắt chính xác các chi tiết của áo Vest nữ 1 lớp kiểu cổ đứng trên giấy bìa, trên vải;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo an toàn và định mức thời gian.

2. Nội dung bài học:

2.1. Đặc điểm kiểu mẫu

2.2. Số đo

2.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết

2.3.1. Thiết kế thân sau

2.3.2. Thiết kế thân trước

2.3.3. Thiết kế tay áo

2.3.4. Thiết kế các chi tiết khác

2.4. Cắt các chi tiết

Bài 3: Thiết kế áo Veston nam cổ ve chữ K (2ve xuôi) Thời gian: 16 giờ

(Lý thuyết: 8 giờ ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 8 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu và xác định đầy đủ các số đo để thiết kế áo Veston nam cổ ve chữ K (2 ve xuôi);
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo Veston nam cổ ve chữ K (2 ve xuôi);
- Xác định được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm;
- Tính toán và thiết kế các chi tiết của áo Veston nam cổ ve chữ K (2 ve xuôi) trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật các dụng cụ để thiết kế và cắt chính xác các chi tiết của áo Veston nam cổ ve chữ K (2 ve xuôi) trên giấy bìa, trên vải;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo an toàn và định mức thời gian.

2. Nội dung bài học:

2.1. Đặc điểm kiểu mẫu

- 2.2. Số đo
- 2.3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết
 - 2.3.1. Lằn chính (Lằn ngoài)
 - 2.3.1.1. Thân sau
 - 2.3.1.2. Thân trước
 - 2.3.1.3. Tay áo
 - 2.3.1.4. Các chi tiết khác
 - 2.3.2. Lằn lót (Lằn trong)
 - 2.3.2.1. Thân sau
 - 2.3.2.2. Thân trước
 - 2.3.2.3. Tay áo
 - 2.3.2.4. Các chi tiết khác
 - 2.3.3. Lằn dựng (canh tóc)
 - 2.3.3.1. Dựng ngực
 - 2.3.3.2. Đệm ngực
 - 2.3.3.3. Các chi tiết khác (mùng)
- 2.4. Cắt các chi tiết

Bài 4: Thiết kế áo Veston nam 2 hàng khuy, ve xéch (Thời gian: 16 giờ)

(Lý thuyết: 8 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 7 giờ; kiểm tra : 1 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu và xác định đầy đủ các số đo để thiết kế áo Veston nam 2 hàng khuy, ve xéch;
- Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo Veston nam 2 hàng khuy, ve xéch;
- Xác định được lượng cử động hợp lý đối với từng sản phẩm;
- Tính toán và thiết kế các chi tiết của áo Veston nam 2 hàng khuy, ve xéch trên giấy bìa đảm bảo hình dáng, kích thước và đúng yêu cầu kỹ thuật;
- Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật các dụng cụ để thiết kế và cắt chính xác các chi tiết của áo Veston nam 2 hàng khuy, ve xéch trên giấy bìa, trên vải;
- Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu;
- Đảm bảo an toàn và định mức thời gian.

2. Nội dung bài học:

- 2.1. Đặc điểm kiểu mẫu
- 2.2. Số đo
- 2.3. Tính toán dựng hình thiết kế các chi tiết.
 - 2.3.1. Lằn chính (Lằn ngoài)
 - 2.3.1.1. Thân sau
 - 2.3.1.2. Thân trước
 - 2.3.1.3. Tay áo
 - 2.3.1.4. Các chi tiết khác
 - 2.3.2. Lằn lót (Lằn trong)

- 2.3.2.1. Thân sau
- 2.3.2.2. Thân trước
- 2.3.2.3. Tay áo
- 2.3.2.4. Các chi tiết khác
- 2.3.3. Lấn dụng (canh tóc)
- 2.3.3.1. Dụng ngực
- 2.3.3.2. Đệm ngực
- 2.3.3.3. Các chi tiết khác (mùng)
- 2.4. Cắt các chi tiết

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Lớp học/phòng thực hành
 - Phòng học thực hành thiết kế;
2. Trang thiết bị máy móc
 - PC, Projector;
 - Bàn thiết kế sản phẩm theo tỷ lệ 1:1.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu
 - Chương trình mô đun Thiết kế trang phục 4;
 - Giáo trình Thiết kế trang phục 4;
 - Bản vẽ mô tả sản phẩm áo Vest nữ, Veston nam cần thiết kế;
 - Thước kẻ 20cm – 50cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy, kéo;
 - Mẫu sản phẩm cần thiết kế;
 - Giấy bìa cứng có khổ rộng tương ứng với khổ vải;
 - Vải các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.
4. Khác
 - Nguồn điện;
 - Trang bị bảo hộ lao động nghề may.

Kiến thức kỹ năng đã có:

 - + Thiết kế mẫu cơ sở áo;
 - + Kiến thức về vật liệu may;
 - + Các đường nét vẽ, ký hiệu đúng yêu cầu kỹ thuật của ngành may.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:
 - *Kiến thức:*
 - + Phương pháp và công thức thiết kế áo Vest nữ 1 lớp cổ bẻ;
 - + Phương pháp và công thức thiết kế áo Vest nữ 1 lớp cổ đứng;
 - + Phương pháp và công thức thiết kế Veston nam cổ ve chữ K (2 ve xuôi);
 - + Phương pháp và công thức thiết kế Veston nam 2 hàng khuy, ve xéch;
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
 - *Kỹ năng:*

- + Thao tác vẽ thiết kế và cắt các chi tiết của áo Vest nữ, Veston nam trên giấy bìa và trên vải theo tỷ lệ 1:1;
- + Vẽ đường nét thiết kế các chi tiết của áo Vest nữ, Veston nam;
- + Tính toán thông số kích thước chính xác theo công thức thiết kế và số đo;
- + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun;
- *Thái độ:*
- + Có ý thức tự giác, tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập;
- + Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

- Lý thuyết (Vấn đáp, trắc nghiệm, viết): Sử dụng các câu hỏi về công thức, phương pháp thiết kế để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên.
- Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập về vẽ thiết kế tỷ lệ 1:5; tỷ lệ 1:1 và cắt trên bìa, trên vải tỷ lệ 1:1 các chi tiết của áo Vest nữ, Veston nam trong chương trình mô đun đã học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình Mô đun Thiết kế trang phục 4 sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng nghề may thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Mô đun Thiết kế trang phục 3 mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành;
- Giảng viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của mô đun và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
- Giảng dạy lý thuyết cần có sản phẩm mẫu để sinh viên quan sát đặc điểm kiểu dáng sản phẩm;
- Trong quá trình hướng dẫn thực hành, giảng viên thao tác mẫu cần chia nhóm để sinh viên dễ quan sát;
- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho sinh viên.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Trọng tâm của Mô đun Thiết kế trang phục 4 – Cao đẳng nghề May thời trang là:

Bài 1:

3. Thiết kế dựng hình các chi tiết;
4. Cắt các chi tiết.

Bài 2:

3. Thiết kế dựng hình các chi tiết;

4. Cắt các chi tiết.

Bài 3:

1. Thiết kế lần chính;
2. Thiết kế lần lót;
4. Cắt các chi tiết.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Cao Bích Thủy – *Giáo Trình Thiết kế sơ mi, quần âu, chân váy đầm liền thân, veston, áo dài* – NXB Lao động Xã hội 2000;
- Ts.Trần Thủy Bình – *Giáo Trình Thiết kế quần áo* – NXB Giáo dục 2005;
- *Giáo trình thiết kế trang phục 4* – Trường Cao đẳng nghề kinh tế kỹ thuật VINATEX 2009.

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: CÔNG NGHỆ MAY TRANG PHỤC 4

Mã số của mô đun: MĐ 21

Thời gian của mô đun: 120 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 86 giờ; kiểm tra: 4 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT MÔ ĐUN:

- Vị trí:

+ Mô đun Công nghệ may trang phục 4 được bố trí học sau mô đun Thiết kế trang phục 4.

- Tính chất:

+ Mô đun Công nghệ may trang phục 4 là mô đun chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo Cao đẳng nghề May thời trang và mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Trình bày được yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các bộ phận áo Vest nữ, Veston nam.
- Xây dựng được quy trình lắp ráp và vẽ được mặt cắt của các bộ phận áo Vest nữ, Veston nam.
- May hoàn chỉnh áo Veston nam đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và định mức thời gian.
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.
- Rèn luyện tính kỷ luật, cẩn thận, chính xác, tác phong công nghiệp và ý thức tiết kiệm nguyên liệu trong quá trình học tập.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Bài mở đầu: Giới thiệu mô	1	1		

	đun				
2	Bài 1: May túi coi nổi	6	3	3	
3	Bài 2: May túi lộn boong	7	3	3	1
4	Bài 3: May túi hai viền bọc	8	3	5	
5	Bài 4: May các kiểu thếp tay áo Veston	8	3	4	1
6	Bài 5: May cổ áo Vest nữ, Veston nam	15	5	10	
7	Bài 6: May áo Vest nữ	30	6	23	1
8	Bài 7: May áo Veston nam	45	6	38	1
Cộng		120	30	86	4

**Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.*

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu mô đun May áo Veston nam (Thời gian: 1 giờ)

1. Ý nghĩa của áo Vest nữ, Veston nam.

trong đời sống

2. Giới thiệu nội dung mô đun

Bài 1: May túi coi nổi

Thời gian: 6 giờ

(Lý thuyết: 3 giờ ; thực hành: 3 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi coi nổi.
- Vẽ được mặt cắt tổng hợp của túi coi nổi.
- May được túi coi nổi đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may túi coi nổi.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài học:

2.1. Đặc điểm - Cấu tạo

2.2. Yêu cầu kỹ thuật

2.3. Qui trình may

2.4. Vẽ mặt cắt tổng hợp

2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 2: May túi lộn boong

Thời gian: 7 giờ

(Lý thuyết: 3 giờ ; thực hành: 3 giờ; Kiểm tra: 1 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Phân tích được đặc điểm, cấu tạo, quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi lộn boong.
- Vẽ được mặt cắt của túi lộn boong.
- May được kiểu túi lộn boong đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- Xử lý được các dạng sai hỏng trong quá trình may túi lộn boong.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.
- Rèn luyện tác phong công nghiệp và an toàn lao động trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài học:

2.1. Đặc điểm

2.2. Cấu tạo

2.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

2.3.1. Quy cách

2.3.2. Yêu cầu kỹ thuật

2.4. Qui trình may

2.5. Vẽ mặt cắt tổng hợp

2.6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 3: May túi hai viền bọc

Thời gian: 8 giờ

(Lý thuyết: 3 giờ ; thực hành: 5 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may túi hai viền bọc.
- Vẽ được mặt cắt tổng hợp của túi hai viền bọc.
- May được các kiểu túi hai viền bọc đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may túi hai viền bọc.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài học:

2.1. Đặc điểm - Cấu tạo

2.2. Yêu cầu kỹ thuật

2.3. Qui trình may

2.4. Vẽ mặt cắt tổng hợp

2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 4: May các kiểu thếp tay áo Veston

Thời gian: 8 giờ

(Lý thuyết: 3 giờ ; thực hành: 4 giờ; Kiểm tra: 1 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các kiểu thếp tay áo Veston.

- Vẽ được mặt cắt tổng hợp của thếp tay áo Veston.
- May được các kiểu thếp tay áo Veston đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may thếp tay áo Veston.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài học :

2.1. Đặc điểm - Cấu tạo

2.2. Yêu cầu kỹ thuật

2.3. Qui trình may

2.4. Vẽ mặt cắt tổng hợp

2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 5: May cổ áo Vest nữ, Veston nam

Thời gian: 15 giờ

(Lý thuyết: 5 giờ ; thực hành: 10 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được đặc điểm, cấu tạo, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may cổ áo Vest nữ, Veston nam.
- Vẽ được mặt cắt tổng hợp của cổ áo Vest nữ, Veston nam.
- May được các kiểu cổ áo Vest nữ, Veston nam đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp trong quá trình may cổ áo Vest nữ, Veston nam.
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài học:

2.1. May cổ áo vest nữ

2.1.1. Đặc điểm - Cấu tạo

2.1.2. Yêu cầu kỹ thuật

2.1.3. Qui trình may

2.1.4. Vẽ mặt cắt tổng hợp

2.1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

2.2. May cổ áo Veston nam

2.2.1. Đặc điểm - Cấu tạo

2.2.2. Yêu cầu kỹ thuật

2.2.3. Qui trình may

2.2.4. Vẽ mặt cắt tổng hợp

2.2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 6: May áo Veston nữ

Thời gian: 30 giờ

(Lý thuyết: 6 giờ ; thực hành: 23 giờ;Kiểm tra:1 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả được đặc điểm hình dáng của áo Veston nữ 1 lớp.
- Xây dựng quy trình và sơ đồ lắp ráp áo Veston nữ 1 lớp đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.
- Lắp ráp hoàn chỉnh áo Veston nữ 1 lớp đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật.
- Xử lý được các dạng sai hỏng trong quá trình may.
- Đảm bảo định mức thời gian và an lao động trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài học:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật

2.2.1. Quy cách

2.2.2. Yêu cầu kỹ thuật

2.3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết

2.4. Quy trình lắp ráp áo Vest nữ 1 lớp

2.4.1. Chuẩn bị

2.4.2. Trình tự may

2.5. Sơ đồ

2.5.1. Sơ đồ khối gia công áo Veston nữ 1 lớp

2.5.2. Sơ đồ lắp ráp áo Veston nữ 1 lớp

2.6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Bài 7: May áo Veston nam

Thời gian: 45 giờ

(Lý thuyết: 6 giờ ; thực hành: 38 giờ;Kiểm tra:1 giờ)

1. Mục tiêu của bài:

- Mô tả được đặc điểm hình dáng của áo Veston nam
- Xây dựng quy trình và sơ đồ lắp ráp áo Veston nam đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật
- Lắp ráp hoàn chỉnh áo Veston nam đảm bảo yêu cầu kỹ thuật
- Xác định đúng dạng sai hỏng trong quá trình may, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa
- Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

2. Nội dung bài học:

2.1. Đặc điểm hình dáng

2.2. Yêu cầu kỹ thuật

2.3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết

2.4. Quy trình lắp ráp áo Veston nam

2.4.1. Chuẩn bị

2.4.2. Trình tự may

2.5. Sơ đồ

2.5.1. Sơ đồ khối gia công áo Veston nam

2.5.2. Sơ đồ lắp ráp áo Veston nam

2.6. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Lớp học/phòng thực hành
 - Phòng học thực hành may.
2. Trang thiết bị máy móc
 - PC, Projector;
 - Máy may công nghiệp: 1 kim, ke cỡ và một số máy chuyên dùng khác.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu
 - Chương trình Mô đun Công nghệ may trang phục 4
 - Giáo trình Công nghệ may trang phục 4.
 - Ngân hàng câu hỏi - Đáp án.
 - Tài liệu kỹ thuật.
 - Tài liệu tham khảo.
 - Kéo, thước, phấn, kim tay, kim máy...
 - Mẫu sang dấu, mẫu thành phẩm.
 - Giấy bìa cứng.
 - Vải, chỉ các loại phù hợp với từng loại sản phẩm.
4. Khác
 - Nguồn điện.
 - Trang bị bảo hộ lao động nghề may.
 - *Kiến thức kỹ năng đã có:*
 - + Vận hành sử dụng thiết bị may.
 - + Kiến thức về Vật liệu may.
 - + Hiểu biết về điện công nghiệp và an toàn lao động.

V. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ:

1. Nội dung:
 - *Kiến thức:*
 - + Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may của các cụm chi tiết: áo Vest nữ, Veston nam.
 - + Quy trình và sơ đồ lắp ráp sản phẩm áo Vest nữ, Veston nam.
 - + Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
 - *Kỹ năng:*
 - + Vẽ mặt cắt chi tiết và các cụm chi tiết của sản phẩm áo Vest nữ, Veston nam.
 - + May hoàn chỉnh áo Veston nam đúng yêu cầu kỹ thuật.
 - + Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.
 - *Thái độ:*
 - + Có ý thức tự giác, tinh kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập.

+ Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, tiết kiệm nguyên vật liệu.

2. Phương pháp:

– Vấn đáp, viết: Sử dụng các câu hỏi về yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may, vẽ mặt cắt chi tiết và các cụm chi tiết của sản phẩm áo, vest nữ Veston nam để kiểm tra mức độ tiếp thu bài học của sinh viên.

+ Thực hành: Sử dụng các dạng bài tập may các bộ phận chủ yếu và may lắp ráp sản phẩm của áo Vest nữ, Veston nam trong chương trình mô đun đã học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

– Chương trình Mô đun Công nghệ may trang phục 4 sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng nghề May thời trang.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

– Phương pháp giảng dạy mang tính tích hợp giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, kết hợp các phương pháp dạy học chủ yếu là thuyết trình, phân tích, trực quan, đàm thoại, thao tác mẫu để sinh viên dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả.

– Giảng viên chia nhóm sinh viên để hướng dẫn thực hành và thao tác mẫu.

– Bố trí từng sinh viên luyện tập tại vị trí được phân công, giảng viên quan sát uốn nắn.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

+ Trọng tâm của Mô đun Công nghệ may trang phục 4 Nghề May thời trang là:

Bài 5: may áo Vest nữ

Bài 6: May áo Veston nam

+ Yêu cầu kỹ thuật.

+ Quy trình lắp ráp áo Vest nữ, Veston nam.

4. Tài liệu cần tham khảo:

– TS. Trần Thủy Bình - *Giáo trình công nghệ may* - Nhà xuất bản giáo dục 2005.

– TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng - *Giáo trình công nghệ may* - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006.

Nguyễn Duy Cẩm Vân - *Bài học cắt may* - Nhà xuất bản trẻ 2007;

– *Giáo trình công nghệ may* - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Thiết kế điều hành dây chuyền may

Mã môn học: 22

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết:28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập:0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất môn học:

- Vị trí: Là môn học chuyên ngành trong chương trình đào tạo Cao đẳng May thời trang, được bố trí học trước khi học các mô đun thiết kế.

- Tính chất: Môn học chuyên ngành thiết kế điều hành dây chuyền may là môn học lý thuyết.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức: Trình bày được khái niệm về dây chuyền sản xuất, điều kiện nguyên tắc tổ chức và xây dựng các quy trình may sản phẩm.

+ Thiết kế dây chuyền sản xuất

- Về kỹ năng: Xác định chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của người điều khiển dây chuyền sản xuất

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, Bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu		1		
2	Chương 1: Cơ sở để thiết kế dây chuyền may	1 7	7		
	1.1. Dây chuyền sản xuất		1		
	1.2. Điều kiện và nguyên tắc tổ chức sản xuất dây chuyền		2		
	1.3. Nghiên cứu thời gian		2		
	1.4. Xây dựng quy trình may sản phẩm		2		
	Chương 2 :Thiết kế dây chuyền sản xuất	15	14		1
	2.1. Tính các thông số của dây chuyền		3,5		
	2.2. Lập biểu đồ phụ tải và cân bằng chuyền		3,5		
	2.3. Các loại dây chuyền sản xuất		3,5		
	2.4. Thiết kế mặt bằng phân xưởng		3,5		
	Kiểm tra				1
	Chương 3: Chức năng và hoạt động của người điều khiển dây chuyền sản xuất	7	6		1
	3.1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền		2		

	hạn của chuyển trường				
	3.2. Hoạt động của chuyển trường trong tổ chức sản xuất dây chuyền		2		
	3.3 Chuyển trường trong công tác kiểm tra chất lượng		2		
	Kiểm tra				1
	Cộng		30	28	2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Thời gian: 01.giờ

Chương: Cơ sở để thiết kế dây chuyền may

Thời gian: 07.giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu được khái niệm, điều kiện, nguyên tắc tổ chức sản xuất dây chuyền
- Nghiên cứu thời gian từ đó xây dựng được quy trình may sản phẩm

2. Nội dung chương:

2.1. Dây chuyền sản xuất

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Yêu cầu tổ chức sản xuất

2.1.3. ý nghĩa của tổ chức sản xuất

2.2. Điều kiện và nguyên tắc tổ chức sản xuất dây chuyền

2.2.1. Điều kiện tổ chức sản xuất dây chuyền

2.2.2. Nguyên tắc tổ chức sản xuất dây chuyền

2.2.3. Hiệu quả khi sản xuất dây chuyền

2.2.4. Hình thức tổ chức công việc

2.3. Nghiên cứu thời gian

2.3.1. Mục đích

2.3.2. Phương pháp đo thời gian

2.3.3. Định mức giờ tiêu chuẩn

2.3.4. Ứng dụng thực tế của việc nghiên cứu thời gian

2.4. Xây dựng quy trình may sản phẩm

2.4.1. Phân tích quá trình

2.4.2. Xây dựng sơ đồ khối gia công sản phẩm

2.4.3. Xây dựng sơ đồ lắp ráp sản phẩm

2.4.4. Xây dựng sơ đồ phân tích quá trình công nghệ may sản phẩm

Chương 2 :Thiết kế dây chuyền sản xuất Thời gian: 15.giờ (LT:14,KT:01)

1. Mục tiêu:

- Tính các thông số của dây chuyền
- Lập biểu đồ phụ tải và cân bằng chuyền
- Biết được các loại dây chuyền sản xuất
- Lập kế hoạch sản xuất, nắm được thiết kế mặt bằng phân xưởng

2. Nội dung chương

2.1. Tính các thông số của dây chuyền

2.1.1. Tính các thông số

2.1.2. Tính năng suất lao động

2.2. Lập biểu đồ phụ tải và cân bằng chuyên

2.2.1. Biểu đồ phụ tải

2.2.2. Cân bằng dây chuyên sản xuất

2.3. Các loại dây chuyên sản xuất

2.3.1. Dây chuyên hàng dọc

2.3.2. Dây chuyên nhiều hàng

2.3.3. Dây chuyên nhóm đồng bộ

2.3.4. Dây chuyên bó tiến dần

2.4. Thiết kế mặt bằng phân xưởng

2.4.1. Lập kế hoạch sản xuất

Chương 3: Chức năng và hoạt động của người điều khiển dây chuyên sản xuất

Thời gian: 07giờ (LT:06h,KT:01h)

1. Mục tiêu:

- Hiểu được chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của chuyên trưởng
- Nắm được kỹ năng quản lý của chuyên trưởng
- Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm

2. Nội dung:

3.1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chuyên trưởng

3.1.1. Chức năng, nhiệm vụ

3.1.2. Quyền hạn của chuyên trưởng

3.2. Hoạt động của chuyên trưởng trong tổ chức sản xuất dây chuyên

3.2.1. Triển khai dây chuyên sản xuất

3.2.3. Quy định kỹ thuật trong quá trình triển khai

3.2.3. Công tác quản lý con người

3.3 Chuyên trưởng trong công tác kiểm tra chất lượng

3.3.1. Kỹ năng quản lý

3.3.2. Công tác kiểm tra chất lượng

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Lớp lý thuyết

2. Trang thiết bị máy móc : - PC, Projector

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Chương trình Môn học Thiết kế điều hành dây chuyên may
- Giáo trình Môn học Thiết kế điều hành dây chuyên may
- Tài liệu tham khảo
- Thước kẻ 20cm – 30cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: : Trình bày được khái niệm về dây chuyên sản xuất, điều kiện nguyên tác tổ chức và xây dựng các quy trình may sản phẩm.

+ Thiết kế dây chuyên sản xuất

- Kỹ năng: Xác định chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của người điều khiển dây chuyên sản xuất.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;
- + Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

2. Phương pháp: Thuyết trình

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học Thiết kế điều hành dây chuyền may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học: Ghi chép, quan sát, tính toán.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Thiết kế dây chuyền sản xuất và chức năng hoạt động của người điều khiển dây chuyền

4. Tài liệu tham khảo:

- Lê Thị Kiều Liên (2005) Thiết kế dây chuyền may, trường Đại học bách Khoa Hà Nội

- Giáo trình chuẩn bị sản xuất. Trường Cao đẳng công nghệ dệt may Hà nội (2006) Tập đoàn dệt may Việt Nam.

- Nguyễn Minh Hà (2005) Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: Quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may

Mã môn học: 23

Thời gian thực hiện môn học: 30 giờ; (Lý thuyết:28 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập:0 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

I. Vị trí, tính chất môn học:

- Vị trí: Là môn học chuyên ngành trong chương trình đào tạo Cao đẳng May thời trang, được bố trí học sau khi học các môn cơ sở.

- Tính chất: Môn học chuyên ngành quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may là môn học lý thuyết.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức: Trình bày được khái niệm, tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp may và khái quát chung về chất lượng sản phẩm.

- Về kỹ năng: Xác định chức năng, vị trí, chức năng, mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp may.

+ Kiểm tra được chất lượng sản phẩm, các nguyên tắc kiểm tra chất lượng sản phẩm.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, Bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu		1		
2	Chương 1: Tổ chức bộ máy quản lý doanh nghiệp.		4		
	1.5. Doanh nghiệp và các loại hình doanh nghiệp.		1,5		
	1.6. Mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp	1	1,5		
	1.7. Bộ máy quản lý doanh nghiệp may	4	1		
	Chương 2 :Tổ chức quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may		3		1
	2.5. Tổ chức, quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may		1		
	2.6. Quản lý sản xuất trong doanh nghiệp		1		
	2.7. Giá thành sản phẩm	4	1		
	Kiểm tra				
	Chương 3: Tổ chức lao động tiền lương		2		1
	3.1. Tổ chức lao động		1		
	3.2. Tiền lương, tiền thưởng		1		
	Chương 4: Kiểm tra chất lượng sản phẩm		18		1
	4.1. Khái quát chung về chất lượng sản phẩm.	2	1		
	4.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm		1		
	4.3. Kiểm tra chất lượng sản phẩm	19	2		
	4.4. Các nguyên tắc kiểm tra chất lượng sản phẩm		2		
	4.5. Hình thức và phương pháp kiểm tra		2		
	4.6. Kiểm tra lấy mẫu		2		

4.7. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm		2		
4.8. Những quy định về lỗi trong kiểm tra chất lượng sản phẩm		2		
4.9. Kiểm tra chất lượng sản phẩm thành phẩm		2		
4.10. Quản lý chất lượng các công đoạn của quá trình sản xuất. Kiểm tra		2		1
Cộng		30	28	2

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu:

Thời gian: 01.giờ

Chương 1: Tổ chức bộ máy quản lý doanh nghiệp

Thời gian: 04.giờ

1. Mục tiêu:

- Hiểu được khái niệm, vị trí chức năng, quyền hạn của doanh nghiệp và các loại hình doanh nghiệp ở Việt nam.
- Hiểu được bộ máy quản lý doanh nghiệp may.

2. Nội dung chương:

2.1. Doanh nghiệp và các loại hình doanh nghiệp.

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Vị trí chức năng và quyền hạn của doanh nghiệp

2.1.3. Các loại hình doanh nghiệp ở Việt Nam

2.2. Mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp

2.2.1. Hoạt động cốt lõi của Doanh nghiệp

2.2.2. Mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp

2.2.3. Đảm bảo việc làm và không ngừng nâng cao đời sống cho người lao động

2.3. Bộ máy quản lý doanh nghiệp may

2.3.1. Các khái niệm

2.3.2. Yêu cầu đối với tổ chức bộ máy quản lý

2.3.3. Nội dung của bộ máy quản lý doanh nghiệp

2.3.4. Các mô hình cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý

2.3.5. Các nguyên tắc tổ chức bộ máy quản lý

2.3.6. Các phương pháp hình thành cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý

Chương 2 :Tổ chức quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may. Thời gian

(LT:3,KT:01)

1. Mục tiêu:

- Tổ chức và quản lý được quá trình sản xuất trong doanh nghiệp.
- Tính được giá thành sản phẩm

2. Nội dung chương

2.1. Tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp may

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Cơ cấu tổ chức sản xuất của doanh nghiệp

2.1.3. Tổ chức sản xuất về không gian và thời gian

2.2. Giá thành sản phẩm

2.2.1. Khái niệm giá thành sản phẩm

2.2.2. Phương pháp tính giá thành sản phẩm

Chương 3: Tổ chức lao động tiền lương Thời gian: 02giờ (LT:02h)

1. Mục tiêu:

- Hiểu được chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của chuyên trưởng
- Nắm được kỹ năng quản lý của chuyên trưởng
- Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm

2. Nội dung:

2.1. Tổ chức lao động

2.1.2. Thiết lập cơ cấu lao động tối ưu

2.1.3. Sử dụng hợp lý và tiết kiệm sức lao động

2.2. Tiền lương – tiền thưởng

2.2.1. Chức năng tiền lương

3.2.2. Các hình thức tiền lương

Chương 4: Kiểm tra chất lượng sản phẩm Thời gian: 19giờ (LT:18h,KT:01h)

1. Mục tiêu:

- Hiểu được khái quát chung về chất lượng sản phẩm.
- Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm và các hình thức, phương pháp kiểm tra.

2. Nội dung:

2.1. Khái quát chung về chất lượng sản phẩm.

2.1.1. Vị trí của chất lượng trong môi trường cạnh tranh

2.1.2. Một số nhận thức sai lầm về chất lượng

2.1.3. Chất lượng và đặc điểm của chất lượng

2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm

2.2.1. Những yếu tố vi mô

2.2.2. Những yếu tố vĩ mô

2.3. Kiểm tra chất lượng sản phẩm

2.3.1. Vai trò của bộ phận KCS

2.3.2. Chức năng của bộ phận KCS

2.3.3. Nhiệm vụ của bộ phận KCS

2.3.4. Quyền hạn của bộ phận KCS

2.3.5. Cơ cấu nhân sự của bộ phận KCS

2.3.6. Sơ đồ kiểm tra chất lượng sản phẩm

2.4. Các nguyên tắc kiểm tra chất lượng sản phẩm

2.5. Hình thức và phương pháp kiểm tra

2.5.1. Hình thức kiểm tra

2.5.2. Phương pháp kiểm tra

2.6. Kiểm tra lấy mẫu

2.6.1. Một số định nghĩa

2.6.2. Phương pháp chọn mẫu

2.6.3. Kiểm tra nghiệm thu thống kê

2.7. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm may

2.7.1. Tiêu chuẩn nguyên phụ liệu

2.7.2. Tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng sản phẩm may

2.8. Những quy định về lỗi trong kiểm tra chất lượng sản phẩm

- 2.8.1. Khuyết điểm lớn (lỗi nặng)
 - 2.8.2. Khuyết điểm nhỏ (lỗi nhẹ)
 - 2.8.3. Lỗi về nguyên liệu
 - 2.8.4. Khuyết điểm về thông số
 - 2.8.5. Lỗi về đường may, khuy cúc, đóng gói
 - 2.8.6. Lỗi về vệ sinh công nghiệp hoàn thiện sản phẩm
 - 2.8.7. Khuyết điểm về khác màu
 - 2.8.8. Những khuyết điểm khác
 - 2.9. Kiểm tra chất lượng sản phẩm thành phẩm
 - 2.9.1. Quy trình kiểm tra chất lượng thành phẩm áo sơ mi
 - 2.9.2. Quy trình kiểm tra chất lượng thành phẩm quần âu
 - 2.9.3. Quy trình kiểm tra chất lượng thành phẩm áo jac két
 - 2.10. Quản lý chất lượng các công đoạn của quá trình sản xuất.
 - 2.10.1. Quản lý chất lượng trong công đoạn chuẩn bị sản xuất
 - 2.10.2. Quản lý chất lượng trong công đoạn sản xuất
 - 2.10.3. Kiểm tra chất lượng sản phẩm ở công đoạn hoàn tất
- Kiểm tra

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Lớp lý thuyết
2. Trang thiết bị máy móc : - PC, Projector
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Chương trình Môn học Quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may
 - Giáo trình Môn học Quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may
 - Tài liệu tham khảo
 - Thước kẻ 20cm – 30cm, thước dây 150cm, bút chì, tẩy
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:
 - Kiến thức: : Trình bày được khái niệm về dây chuyền sản xuất, điều kiện nguyên tác tổ chức và xây dựng các quy trình may sản phẩm.
 - + Thiết kế dây chuyền sản xuất
 - Kỹ năng: Xác định chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của người điều khiển dây chuyền sản xuất.
 - Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;
 - + Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.
2. Phương pháp: Thuyết trình

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình môn học Quản lý sản xuất trong doanh nghiệp may y sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang
2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:
 - Đối với giáo viên, giảng viên: Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học: Ghi chép, quan sát, tính toán.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Thiết kế dây chuyền sản xuất và chức năng hoạt động của người điều khiển dây chuyền

4. Tài liệu tham khảo:

- Nguyễn Minh Hà (2007), Quản lý sản xuất ngành may công nghiệp, NXB Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh

- Trường Cao Đẳng kỹ thuật kinh tế công nghiệp nhẹ (1997), tổ chức sản xuất và định mức ngành may

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.

- TS Võ Phước Tấn, KS Phạm Nhất Chi Mai (2006), quản lý chất lượng trang phục, Nhà xuất bản lao động xã hội

- PGS.TS Phạm Hồng, TS Vũ Thị Hồng Khanh (1999), Quản lý chất lượng theo ISO 9000, nhà xuất bản khoa học kỹ thuật.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Đồ án thiết kế trang phục

Mã mô đun: 24

Thời gian thực hiện mô đun: 30 giờ; (Lý thuyết:13 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 15 giờ; Kiểm tra: 02 giờ).

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Là môn đùn đồ án thiết kế trang phục, học sinh thực hiện một đồ án liên quan đến thiết kế thời trang. Là mô đun chuyên ngành trong chương trình đào tạo Cao đẳng May thời trang, được bố trí học sau khi học các mô đun cơ sở.

- Tính chất: Môn học chuyên ngành là môn đùn tích hợp.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức: Trình bày được phương pháp thiết kế thời trang, phát triển kỹ năng thiết kế và hiểu biết về ngành công nghiệp thời trang.

- Kỹ năng: áp dụng kiến thức về thiết kế để tạo ra bộ sưu tập thời trang hoặc sản phẩm thời trang độc đáo. Người thiết kế có thể thỏa sức sáng tạo các kiểu dáng thiết kế đặc biệt.

+ Có tư duy, sức tưởng tượng cùng với phương pháp dựng quy chuẩn cho ra đời các tác phẩm trang phục thời trang có giá trị và tính thẩm mỹ rất cao.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, Bài tập	Kiểm tra
1	Cơ sở thiết kế thời trang	8	3	5	
2	Tổng quan vấn đề nghiên cứu	11	5	5	1
3	Xây dựng bộ sưu tập thời trang	11	5	5	1
4	Tổng cộng	30	13	15	2

Bài 1: Cơ sở thiết kế thời trang. Thời gian: 8 giờ (LT:03.TH:5)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được Cơ sở thiết kế thời trang và sự hình thành và phát triển của thời trang

2. Nội dung bài:

2.1. Thiết kế thời trang

2.1.1. Thời trang

2.1.2. Thiết kế thời trang

2.1.3. Thời trang (theo chủ đề học sinh đã chọn)

2.2. Sự hình thành và phát triển của thời trang

2.2.1. Sự hình thành và phát triển của thời trang

2.2.2. Sự hình thành và phát triển của thời trang (theo chủ đề học sinh đã chọn)

Bài 2: Tổng quan vấn đề nghiên cứu

Thời gian: 11 giờ (LT:05.TH:05,KT:01)

1. Mục tiêu của bài:

- Người thiết kế có thể thỏa sức sáng tạo các kiểu dáng thiết kế đặc biệt.

- Nhận biết các dạng sai hỏng thường gặp và biện pháp phòng ngừa.

2. Nội dung bài:

2.1. Đối tượng và tính năng sử dụng.

2.1.1. Đối tượng sử dụng.

2.1.2. Tính năng và môi trường sử dụng

2.1.3. Giá trị văn hóa và nghệ thuật

2.2. Xu hướng thời trang

2.2.1. Xu hướng thời trang Thế giới

2.2.2. Xu hướng thời trang trong nước

2.2.3. Chu kỳ một và dự đoán xu hướng một

Kiểm tra

Bài 3: Xây dựng bộ sưu tập thời trang. Thời gian: 11 giờ (LT:05,TH:05,KT:01)

1. Mục tiêu của bài:

- Áp dụng kiến thức về thiết kế để tạo ra bộ sưu tập thời trang hoặc sản phẩm thời trang độc đáo.

- Thiết kế được mẫu bộ sưu tập thời trang đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

2. Nội dung bài:

2.1. ý tưởng

2.2. Biểu tượng kết cấu và phương án màu

2.3. Phác thảo mẫu

2.4. Các mẫu thể hiện

Kiểm tra

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng thực hành may.

2. Trang thiết bị máy móc : - PC, Projector, Máy may một kim, thiết bị phụ trợ nghề may.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Chương trình mô đun Đồ án thiết kế thời trang trong doanh nghiệp may.

- Giáo trình mô đun Đồ án thiết kế thời trang trong doanh nghiệp may.

- Tài liệu tham khảo

- Dụng cụ: Thước kẻ mềm, thước dây, thước cong, bút chì, bút bi, bút dạ, kim gút, băng dính, bút chì, tẩy, ma nơ canh mềm, kéo cắt vải, kéo cắt mẫu, dùi, con lăn, dập ghim, kim bấm dấu.

- Nguyên phụ liệu: Vải mộc kiểu dệt vân đen điểm, vải may mẫu, giấy mỏng, bìa cứng khổ A0.

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

* Kiến thức: : - Trình bày được Cơ sở thiết kế thời trang và sự hình thành và phát triển của thời trang.

- Thiết kế được mẫu bộ sưu tập thời trang đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Người thiết kế có thể thỏa sức sáng tạo các kiểu dáng thiết kế đặc biệt.

* Kỹ năng:

- Áp dụng kiến thức về thiết kế để tạo ra bộ sưu tập thời trang hoặc sản phẩm thời trang độc đáo.

- Nhận biết các dạng sai hỏng thường gặp và biện pháp phòng ngừa.

*Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

2. Phương pháp: Thuyết trình.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình mô đun đồ án thiết kế trang phục trong doanh nghiệp may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học: Ghi chép, quan sát, tính toán.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Tổng quan vấn đề nghiên cứu, xây dựng bộ sưu tập thời trang.

4. Tài liệu tham khảo:

- TS Trần Thủy Bình – Giáo trình Mỹ thuật trang phục-NXB Giáo dục-2005.
- Giáo trình Những cơ sở thiết kế mỹ thuật quần áo – Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật công nghiệp nhẹ - 1994
- Kỹ thuật cắt may toàn tập – Triệu Thị Chơì – NXB Mỹ thuật.
- Giáo trình Nguyên tắc thiết kế thời trang – Trường Đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh – 2008.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Đồ án công nghệ may.

Mã mô đun: 25

Thời gian thực hiện mô đun: 30 giờ; (Lý thuyết:13 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 15 giờ; Kiểm tra: 02 giờ).

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Là môn đùn đồ án trong lĩnh vực công nghệ dệt may, học sinh thực hiện một đồ án liên quan đến công nghệ may. Là mô đun chuyên ngành trong chương trình đào tạo Cao đẳng May thời trang, được bố trí học sau khi học các mô đun cơ sở.

- Tính chất: Môn học chuyên ngành là môn đùn tích hợp.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức:

- Nhằm phát triển kỹ sư công nghệ dệt may, phương pháp xây dựng bảng màu, bảng tỷ lệ cỡ, vóc, bảng thông số kích thước thành phẩm, thiết kế dây chuyền may, xây dựng các dữ liệu của phiếu công nghệ may,

- Kỹ năng: áp dụng kiến thức về công nghệ may để may ra bộ sưu tập thời trang hoặc sản phẩm thời trang độc đáo. Người may tuân thủ đúng các quy cách và yêu cầu kỹ thuật, trình tự thực hiện công nghệ may.

- Xây dựng qui trình may lắp sản phẩm, xây dựng các định mức sản xuất, xây dựng qui định cho các công đoạn : cắt, may, hoàn thành

- Xây dựng hồ sơ kỹ thuật cho 1 mã hàng mới đảm bảo yêu cầu chất lượng làm cơ sở cho các công đoạn sản xuất chính, tiến hành triển khai sản xuất mã hàng mới đảm bảo chất lượng.

- Lập bảng màu và hướng dẫn sử dụng nguyên liệu của mã hàng

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, Bài tập	Kiểm tra
1	Nghiên cứu mẫu, kiểu dáng	8	3	5	
2	Xây dựng kỹ thuật công nghệ	11	5	5	1
3	Thiết kế dây chuyền may và tổ chức sản xuất.	11	5	5	1
4	Tổng cộng	30	13	15	2

Bài 1: Nghiên cứu mẫu, kiểu dáng. Thời gian: 8 giờ (LT:03.TH:5)

1. Mục tiêu của bài:

- Nhằm phát triển kỹ sư công nghệ dệt may, phương pháp xây dựng bảng mẫu, bảng tỷ lệ cỡ, vóc, bảng thông số kích thước thành phẩm, thiết kế dây chuyền may, xây dựng các dữ liệu của phiếu công nghệ may,
- Lập bảng mẫu và hướng dẫn sử dụng nguyên liệu của mã hàng

2. Nội dung bài:

2.1. Yêu cầu của mặt hàng

2.1.1. Giới thiệu đặc điểm hình dáng cấu trúc của sản phẩm mới.

2.1.2. Mô tả sản phẩm bằng hình vẽ và thuyết minh sản phẩm

2.2. Xây dựng cấu tạo chi tiết của sản phẩm

2.2.1. Vẽ kết cấu

2.2.2. Vẽ các đường liên kết

2.3. Lập bảng mẫu và hướng dẫn sử dụng nguyên liệu của mã hàng

2.3.2. Lập bảng mẫu

2.3.3. Hướng dẫn sử dụng nguyên liệu của mã hàng

2.3.4. Bảng thông số kích thước thành phẩm

2.4. Xây dựng bảng tỷ lệ cỡ, vóc

Bài 2: Xây dựng kỹ thuật công nghệ

Thời gian: 11 giờ (LT:05.TH:05,KT:01)

1. Mục tiêu của bài:

- Xây dựng qui trình may lắp sản phẩm, xây dựng các định mức sản xuất, xây dựng qui định cho các công đoạn : cắt, may, hoàn thành
- Xây dựng hồ sơ kỹ thuật cho 1 mã hàng mới đảm bảo yêu cầu chất lượng làm cơ sở cho các công đoạn sản xuất chính, tiến hành triển khai sản xuất mã hàng mới đảm bảo chất lượng.

2. Nội dung bài:

2.1. Xây dựng các dữ liệu của phiếu công nghệ may mã mới

2.1.1. Chọn phương pháp gia công và thiết bị

2.1.2. Lập phiếu công nghệ

2.1.3. Xây dựng sơ đồ khối

2.1.4. Xây dựng sơ đồ lắp ráp

2.1.5. Xây dựng sơ đồ may lắp dạng sơ đồ hình cây

2.2. Xây dựng quy định công nghệ cho các công đoạn sản xuất chính

- 2.2.1. Công đoạn cắt
- 2.2.2. Công nghệ may ráp
- 2.2.3. Công nghệ hoàn thành
- 2.3. Xây dựng nhân sử dụng
- 2.3.1. Kiểm tra chất lượng sản phẩm

Kiểm tra

Bài 3: Thiết kế dây chuyền may và tổ chức sản xuất. Thời gian: 11 giờ
(LT:05,TH:05,KT:01)

1. Mục tiêu của bài:

- Xác định công suất dây chuyền, Tổ chức lao động và cân đối chuyền, Đánh giá phụ tải và các nguyên công tổ chức trên chuyền
- Qui hoạch chỗ làm việc và mặt bằng trên chuyền.
- May được mẫu bộ sưu tập thời trang đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

2. Nội dung bài:

- 2.1. Chọn hình thức tổ chức dây chuyền
 - 2.1.2. Phân tích điều kiện sản xuất
 - 2.1.3. Các đặc trưng cơ bản của dây chuyền
 - 2.1.4. Xác định công suất dây chuyền
- 2.2. Xác định các thông số dây chuyền
 - 2.2.1. Xác định nhịp trung bình chuyền
 - 2.2.2. Xác định các thông số dây chuyền
- 2.3. Tổ chức lao động và cân đối chuyền
 - 2.3.1. Các yêu cầu xây dựng các nguyên công
 - 2.3.2. Lập bảng phân công lao động
 - 2.3.3. Vẽ biểu đồ phụ tải
 - 2.3.4. Đánh giá phụ tải và các nguyên công tổ chức trên chuyền
 - 2.3.5. Lập bảng tổng hợp thiết bị trên chuyền
- 2.4. Qui hoạch chỗ làm việc và mặt bằng trên chuyền
 - 2.4.1. Chọn dạng chỗ làm việc
 - 2.4.2. Chọn kích thước chỗ làm việc
 - 2.4.3. Vẽ sơ đồ bố trí chỗ làm việc

Kiểm tra

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng thực hành may.
2. Trang thiết bị máy móc : - PC, Projector, Máy may một kim, thiết bị phụ trợ nghề may.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Chương trình mô đun Đồ án thiết kế thời trang trong doanh nghiệp may.
 - Giáo trình mô đun Đồ án thiết kế thời trang trong doanh nghiệp may.
 - Tài liệu tham khảo
 - Dụng cụ: Thước kẻ mềm, thước dây, thước cong, bút chì, bút bi, bút dạ, kim gút, băng dính, bút chì, tẩy, ma nơ canh mềm, kéo cắt vải, kéo cắt mẫu, dùi, con lăn, dập ghim, kim bấm dấu.
 - Nguyên phụ liệu: Vải mộc kiểu dệt vân đen điếm, vải may mẫu, giấy mỏng, bìa cứng khổ A0.
4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

* Kiến thức: : - Nhằm phát triển kỹ sư công nghệ dệt may, phương pháp xây dựng bảng mẫu, bảng tỷ lệ cỡ, vóc, bảng thông số kích thước thành phẩm, thiết kế dây chuyền may, xây dựng các dữ liệu của phiếu công nghệ may

- May được mẫu bộ sưu tập thời trang đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

* Kỹ năng:

- Xây dựng qui trình may lắp sản phẩm, xây dựng các định mức sản xuất, xây dựng qui định cho các công đoạn : cắt, may, hoàn thành

- Xây dựng hồ sơ kỹ thuật cho 1 mã hàng mới đảm bảo yêu cầu chất lượng làm cơ sở cho các công đoạn sản xuất chính, tiến hành triển khai sản xuất mã hàng mới đảm bảo chất lượng.

* Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

2. Phương pháp: Thuyết trình.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình mô đun đồ án thiết kế trang phục trong doanh nghiệp may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học: Ghi chép, quan sát, tính toán.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Xây dựng kỹ thuật công nghệ và Thiết kế dây chuyền may và tổ chức sản xuất

4. Tài liệu tham khảo:

[1]. Giáo trình thiết kế trang phục 5 – Trần Thanh Hương- Nhà xuất bản đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh -2008.

[2]. Võ Phước Tấn, Hoàng Ái Thu, Nguyễn Thị Thanh Trúc, Huỳnh Thị Hậu, Tổ chức và quản lý sản xuất may công nghiệp, NXB Thống kê, 2010

[3] Kỹ thuật cắt may toàn tập – Triệu Thị Chơi – NXB Mỹ thuật.

[4] Giáo trình Nguyên tắc thiết kế thời trang – Trường Đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh – 2008.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Phát triển mẫu trên Ma Nơ Canh

Mã mô đun: 26

Thời gian thực hiện mô đun: 90 giờ; (Lý thuyết:26 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận: 60, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 4 giờ).

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Là môn đun dựng mẫu trực tiếp trên mô hình cấu trúc người làm bằng mút, xốp để có thể ghim. Đính, tạo hình trang phục trên đó. Là mô đun chuyên ngành trong chương trình đào tạo Cao đẳng May thời trang, được bố trí học sau khi học các mô đun cơ sở.

- Tính chất: Môn học chuyên ngành là môn đun tích hợp.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức: Trình bày được phương pháp thiết kế thời trang trên Ma nơ canh.

- Kỹ năng: Người thiết kế có thể thỏa sức sáng tạo các kiểu dáng thiết kế đặc biệt mà phương pháp cắt thông thường không làm được.

+ Có tư duy, sức tưởng tượng cùng với phương pháp dựng quy chuẩn cho ra đời các tác phẩm trang phục thời trang có giá trị và tính thẩm mỹ rất cao.

+ Thiết kế mẫu cơ bản phần thân trên và phần thân dưới, phát triển áo sơ mi từ mẫu cơ bản

+ Kiểm tra hoàn thiện bộ mẫu cơ bản.

+ Sáng tác mẫu thời trang trên Ma nơ canh

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, Bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu	1 15	1 4	10	1
	Bài 1: Chuẩn bị, xác định số đo Ma-Nơ – Canh				
	Kiểm tra	39	18	20	1
	Bài 2: Thiết kế mẫu cơ bản trên ma nơ canh				
	Kiểm tra	19	3	15	1
	Bài 3: Phát triển mẫu áo sơ mi từ mẫu cơ bản				
	Kiểm tra	16		15	1
	Bài 4 Sáng tác mẫu thời trang trên ma nơ canh				
Kiểm tra					

	Tổng cộng	90	26	60	4

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Thời gian: 1 giờ

Bài 1: Chuẩn bị, xác định số đo Ma-Nơ – Canh. Thời gian: 15 giờ

(LT:04.TH:10,KT:01)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc xác định các đường khung cơ sở và số đo trên Ma- nơ – canh.

- Trình bày được trình tự xác định các đường khung cơ sở số đo trên Ma-Nơ Canh

- Tạo được các đường khung

2. Nội dung bài:

2.1. Các phương pháp xác định

2.1.1. Phương pháp xác định các đường khung cơ sở

2.1.2. Phương pháp xác định số đo trên ma nơ canh

2.2. Yêu cầu kỹ thuật

2.3. Trình tự thực hiện

2.4. Các dạng sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

Kiểm tra

Bài 2: Thiết kế mẫu cơ bản trên ma nơ canh

Thời gian: 39 giờ (LT:18.TH:20,KT:01)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được yêu cầu kỹ thuật trình tự thiết kế mẫu cơ bản phần thân trên và thân dưới của Ma- nơ – canh.

- Nhận biết các dạng sai hỏng thường gặp và biện pháp phòng ngừa.

2. Nội dung bài:

2.1. Thiết kế mẫu cơ bản phần thân trên

2.1.1. Yêu cầu kỹ thuật

2.1.2. Tạo mẫu thân trước trên ma nơ canh

2.1.3. Tạo mẫu thân sau dưới ma nơ canh

2.1.4. Trải cắt mẫu thành phẩm

2.1.5. Các dạng sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

2.2. Thiết kế mẫu cơ bản phần thân dưới

2.2.1. Yêu cầu kỹ thuật

2.2.2. Tạo mẫu thân dưới ma nơ canh

2.2.3. Tạo mẫu thân sau trên ma nơ canh

2.2.4. Trải cắt mẫu thành phẩm

2.2.5. Phương pháp thực hiện

2.2.5. Các dạng sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

Kiểm tra

Bài 3: Phát triển mẫu áo sơ mi từ mẫu cơ bản

Thời gian: 19 giờ (LT:3,TH:15,KT:01)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được yêu cầu kỹ thuật, trình tự thiết kế mẫu áo sơ mi từ mẫu cơ bản của việc xác định các đường khung cơ sở và số đo trên Ma- nơ – canh.
- Thiết kế được mẫu áo sơ mi từ mẫu cơ bản chính xác, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật

2. Nội dung bài:

2.1. Phân bố lượng dư

2.1.1. Phân bố lượng theo dư cử động theo tính toán

2.1.2. Sự phân bố lượng dư cử động

2.1.3. Yêu cầu kỹ thuật

2.1.4. Trình tự thực hiện

2.1.5. Phương pháp thực hiện

2.16. Các dạng sai hỏng thường gặp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

Kiểm tra

Bài 4 Sáng tác mẫu thời trang trên ma nơ canh

Thời gian: 15 giờ (LT:04.TH:10,KT:01)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc xác định các đường khung cơ sở và số đo trên Ma- nơ – canh.
- Trình bày được trình tự xác định các đường khung cơ sở số đo trên Ma-Nơ Canh
- Tạo được các đường khung

2. Nội dung bài:

2.1. Chế mẫu

2.1.1. Yêu cầu kỹ thuật

2.1.2. Quy trình thực hiện

2.2. Phương pháp chế thử mẫu, thực nghiệm trên ma nơ canh

2.2.1. Ý tưởng

2.2.2. Chế thử mẫu, thực nghiệm trên ma nơ canh

2.2.3. Xây dựng bộ mẫu cứng

Kiểm tra

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng thực hành may.
2. Trang thiết bị máy móc : - PC, Projector, Máy may một kim, thiết bị phụ trợ nghề may.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
 - Chương trình mô đun Phát triển mẫu trên Ma Nơ Canh trong doanh nghiệp may.
 - Giáo trình mô đun Phát triển mẫu trên Ma Nơ Canh trong doanh nghiệp may.
 - Tài liệu tham khảo
 - Dụng cụ: Thước kẻ mềm, thước dây, thước cong, bút chì, bút bi, bút dạ, kim gút, băng dính, bút chì, tẩy, ma nơ canh mềm, kéo cắt vải, kéo cắt mẫu, dùi, con lăn, dập ghim, kim bấm dấu.
 - Nguyên phụ liệu: Vải mộc kiểu dệt vân đen điểm, vải may mẫu, giấy mỏng, bìa cứng khổ A0.

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: : Trình bày được khái niệm về dây chuyền sản xuất, điều kiện nguyên tắc tổ chức và xây dựng các quy trình may sản phẩm.
 - + Thiết kế dây chuyền sản xuất
 - Kỹ năng: Xác định chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của người điều khiển dây chuyền sản xuất.
 - Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;
 - + Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.
2. Phương pháp: Thuyết trình.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình mô đun Phát triển mẫu trên Ma Nơ Canh trong doanh nghiệp may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;
 - Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;
- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.
 - Đối với người học: Ghi chép, quan sát, tính toán.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Thiết kế dây chuyền sản xuất và chức năng hoạt động của người điều khiển dây chuyền

4. Tài liệu tham khảo:

- TS Trần Thủy Bình – Giáo trình Mỹ thuật trang phục-NXB Giáo dục-2005.
- Giáo trình Những cơ sở thiết kế mỹ thuật quần áo – Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật công nghiệp nhẹ - 1994
- Kỹ thuật cắt may toàn tập – Triệu Thị Chơi – NXB Mỹ thuật.
- Giáo trình Nguyên tắc thiết kế thời trang – Trường Đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh – 2008.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thiết kế và giác sơ đồ trên phần mềm máy tính

Mã mô đun: 27.

Thời gian thực hiện mô đun: 120 giờ; (Lý thuyết: 56 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 60 giờ; Kiểm tra: 4 giờ).

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Mô đun đào tạo Giác sơ đồ trên phần mềm máy tính thuộc trình độ đào tạo Cao đẳng, nghề May thời trang được bố trí học sau các môn học: Tin học đại cương, môn đùn cơ sở và mô đun chuyên ngành. Mô đun mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

- Tính chất: Môn học chuyên ngành là môn đùn tích hợp trên máy vi tính.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức: Trình bày được chức năng của phần mềm Giác sơ đồ GERBER Technology
- Hiểu phương pháp và trình tự giác sơ đồ trên máy tính để từ đó áp dụng vào trong thực tế sản xuất;
 - Kỹ năng: Người thiết kế có thể thỏa sức sáng tạo các kiểu dáng thiết kế đặc biệt bằng phần mềm trên máy tính.
- Giác được sơ đồ trên máy tính đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Thiết kế mẫu cơ bản áo quần, váy, áo polo, áo jacket
 - Năng lực tự chủ và trách nhiệm:
- Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, Bài tập	Kiểm tra
1	Bài mở đầu: Giới thiệu Phần mềm Gerber AccuMark:	2	2		
	Bài 1: AccuMark Explorer , Utilities (Quản lý dữ liệu)	41	20		
	Bài 2: Pattern Processing, Digitizing, PDS (Thiết kế - Nhảy size- Nhập Mẫu)	37	15	20	1
	Bài 3: Marker Creation, Editors(Giác sơ đồ)	36	15	20	2
	Plotting and Cutting (Quản lý In – Cắt rập)			20	1
	Bài 4: Documentation (Tài liệu hướng dẫn bằng tiếng Anh	4	4		
	Tổng cộng	120	56	60	4

2. Nội dung chi tiết:

Bài mở đầu: Giới thiệu Phần mềm Gerber AccuMark Thời gian: 2 giờ

- Biết thiết lập đường dẫn cho mã hàng trong giác sơ đồ với phần mềm Giác sơ đồ GERBER Technology
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

Bài 1: AccuMark Explorer , Utilities (Quản lý dữ liệu).

Thời gian: 41 giờ (LT:20.TH:20,KT:01)

1.Mục tiêu của bài:

- Trình bày được yêu cầu kỹ thuật của việc xác định các đường khung cơ sở và số đo trên Ma- nơ – canh.
 - Trình bày được trình tự xác định các đường khung cơ sở số đo trên Ma-Nơ Canh
 - Tạo được các đường khung
2. Nội dung bài:
- 2.1. Cách mở quản lý dữ liệu ACCumark Explorer
 - 2.1.1. Tạo miền lưu trữ (mã hàng) – STORGEA:
 - 2.1.2. Tạo kiểu đập
 - 2.2. Tạo bảng lựa chọn chiều hướng của sản phẩm LAY LIMITS
 - 2.3. Tạo bảng ghi chú vẽ sơ đồ **ANNOTATION**
 - 2.4. Tạo bảng quy tắc tăng hay đập giảm đệm **BLOCK /BUFFER**
 - 2.5. Tạo bảng size **RULE TABLE**
 - 2.6. Nhập mẫu (bài tập)
 - 2.7. Kiểm tra mẫu đã nhập
 - 2.8. Tạo bảng nhóm chi tiết **MODEL**
 - 2.9. Tạo bảng tác nghiệp sơ đồ **ORDER**
 - 2.10. Chuyển ORDER thành MARKER
 - 2.11. Xuất – nhập FILE ZIP trong hệ thống, Tạo FILE nén ZIP
 - 2.12. Bài tập thực hành quản lý dữ liệu

Kiểm tra

Bài 2: Pattern Processing, Digitizing, PDS (Thiết kế - Nhảy size- Nhập Mẫu)

Thời gian: 37 giờ (LT:15.TH:20,KT:2)

1. Mục tiêu của bài:

- Biết thiết lập chương trình thiết kế Pattern Design (thiết kế đập)
- Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung bài:

- 2.1. Cách mở chương trình thiết kế Pattern Design (thiết kế đập)
 - 2.1.1. Giao diện thiết kế
 - 2.1.2. Cách đặt thông số môi trường thiết kế
 - 2.1.3. Chọn đơn vị đo
 - 2.1.4. Chọn miền lưu trữ
 - 2.1.5. Chế độ hiển thị
- 2.2. Các lệnh về chi tiết *Piece*
 - 2.2.1. Create Piece: Tạo chi tiết
 - 2.2.2. Seam: Đường may
 - 2.2.3. Modify Piece
 - 2.3.4. Cắt chi tiết
 - 2.3.5. Nối 2 chi tiết Combine/Merge:
 - 2.3.6. Tạo đối xứng – Mirror Piece:
 - 2.3.7. Mở đối xứng – Unfold Mirror
 - 2.3.8. Gập đối xứng – Fold Mirror
 - 2.3.9. Xóa đối xứng – Open Mirror
 - 2.3.10. Bài tập thực hành lệnh: **PIECE**

- 2.4. Các lệnh về đường Line
 - 2.4.1. Create Line: tạo đường
 - 2.4.2. Perp Line: Tạo đường vuông góc
 - 2.4.3. Thay thế đường nội vi làm đường chu vi - Replace Line:
 - 2.4.4. Vuốt trơn đường cong – Smooth
 - 2.4.5. Di chuyển đồng dạng – Move Offset:
 - 2.4.6. Di chuyển tự do – Move Line
 - 2.4.7. Di chuyển và giữ nguyên độ dài đường – Move Line Anchor
 - 2.4.8. Cắt đường – Split
 - 2.4.9. Nối đường – Combine/Merge
 - 2.4.10. . Cắt đường nội vi – Clip:
- 2.5. Các lệnh về điểm Point
 - 2.5.1. Tạo giao điểm giữa đường nội vi và chu vi – Point Intersect:
 - 2.5.2. Tạo khuy nút trên nếp – Add Drills
 - 2.5.3. Chỉnh 2 điểm cho thẳng hàng
 - 2.5.4. Chỉnh 1 điểm thẳng hàng với 2 điểm khác
 - 2.5.5. Chỉnh giao điểm di chuyển theo đường:
 - 2.5.6. Chỉnh giao điểm di chuyển theo phương ngang
 - 2.5.7. Chỉnh giao điểm di chuyển theo phương thẳng đứng:
- 2.6. Thực hành thiết kế áo sơ mi nam
- 2.7. Các lệnh về đo *Measure*
- 2.8. Các lệnh về dấu bâm Notch
- 2.10. Thực hành thiết kế phần âu nam
- 2.11. Các lệnh về nhảy size
- 2.12. Thực hành nhảy size áo sơ mi nam và quần tây nam

Kiểm tra

Bài 3: Marker Creation, Editors(Giác sơ đồ) Plotting and Cutting (Quản lý In – Cắt rập)

Thời gian: 36 giờ (LT:15,TH:20,KT:01)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được các lệnh cơ bản thường dùng để giác sơ đồ trên phần mềm GERBER Technology
- Hiểu được phương pháp giác sơ đồ mẫu quần âu, áo sơ mi trên máy tính đảm bảo yêu cầu kỹ thuật;
- Biết phương pháp in các sơ đồ trên máy in
- Tự giác, tích cực học tập, có ý thức tiết kiệm nguyên phụ liệu và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ nhằm đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp;
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, tác phong công nghiệp, đảm bảo an toàn lao động và bảo quản trang thiết bị.

2. Nội dung bài:

- 2.1. Cách mở sơ đồ giác và chỉnh sửa
- 2.2. Giác các chi tiết vào trong sơ đồ
- 2.3. Chức năng của thanh công cụ **Toolbox**
- 2.4. Các lệnh hỗ trợ giác sơ đồ
- 2.5. Lưu sơ đồ và đóng cửa giác sơ đồ

2.6. Bài tập giác sơ đồ và tính định mức

Kiểm tra

Bài 4: Documentation (Tài liệu hướng dẫn bằng tiếng Anh)

Thời gian: 4 giờ (LT:4)

1. Mục tiêu của bài:

- Hiểu được các tài liệu bằng tiếng anh về phần Gerber AccuMark

2. Nội dung bài:

2.1. Cơ sở lý thuyết

2.2. Phần Documentation

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học máy tính

2. Trang thiết bị máy móc :

+ PC, máy chiếu Projector;

+ Bộ phần mềm GERBER Technology;

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Chương trình Môn học Tiếng Anh chuyên ngành;

- Chương trình Mô đun đào tạo Giác sơ đồ trên máy tính;

- Giáo trình Thiết kế mẫu và giác sơ đồ trên máy tính;

- Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm GERBER Technology;

- Giáo trình thiết kế quần áo, sơ mi.

- Giáo trình thiết kế mẫu công nghiệp

- Giấy A4.

4. Điều kiện khác: Nguồn điện và hệ thống máy tính đầy đủ.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: + Đánh giá kiến thức tổng quan về phần mềm Giác sơ đồ GERBER Technology;

+ Chức năng các menu cơ bản thường dùng giác sơ đồ mẫu với phần mềm Giác sơ đồ GERBER Technology

+ Điểm lý thuyết được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun;

- Kỹ năng: + sử dụng các lệnh cơ bản của phần mềm Giác sơ đồ GERBER Technology

+ giác sơ đồ mẫu áo sơ mi và quần áo cơ bản với phần mềm Giác sơ đồ GERBER Technology;

+ Điểm thực hành được ghi vào bảng điểm tổng kết kết thúc mô đun.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

2. Phương pháp: Thuyết trình.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình mô đun Phát triển mẫu trên Ma Nơ Canh trong doanh nghiệp may sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học: Ghi chép, quan sát, tính toán.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Trọng tâm của Mô đun Giác sơ đồ trên máy tính – Cao đẳng, nghề May thời trang là Bài 2 và bài 3.

4. Tài liệu tham khảo:

- Ts. Trần Thủy Bình - Giáo thiết kế quần áo - Nhà xuất bản giáo dục 2005 ;

-Ts. Võ Phước Tấn - Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính - Nhà xuất bản thống kê 2006 ;

- Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính – Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009;

- Giáo trình Thiết kế quần âu áo sơ mi - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009;

- Giáo trình thiết kế mẫu công nghiệp- Trường Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.

- TS Trần Thủy Bình – Giáo trình Mỹ thuật trang phục-NXB Giáo dục-2005.

- Giáo trình Những cơ sở thiết kế mỹ thuật quần áo – Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật công nghiệp nhẹ - 1994

- Kỹ thuật cắt may toàn tập – Triệu Thị Chơì – NXB Mỹ thuật.

- Giáo trình Nguyên tắc thiết kế thời trang – Trường Đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh – 2008.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thực tập sản xuất 1

Mã mô đun: 28

Thời gian thực hiện mô đun: 240 giờ; (Lý thuyết:0giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận: 232, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 8giờ).

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Là môn đùn được bố trí học gần cuối cùng của khoá học, trước khi thực tập tốt nghiệp.

- Tính chất: Môn thực tập sản xuất chuyên ngành là môn đùn tích hợp. là mô đùn thực tập chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đùn trong chương trình đào tạo Cao đẳng nghề May thời trang, nhằm nâng cao tay nghề và tìm hiểu các quá trình sản xuất thực tế tại Doanh nghiệp.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức: Tìm hiểu các công đoạn của quá trình chuẩn bị sản xuất, quá trình

sản xuất và hoàn tất sản phẩm. Trình bày trình tự và phương pháp triển khai một mã hàng.

- Kỹ năng: Trực tiếp thực tập được các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may từ thiết kế công nghệ, chuẩn bị sản xuất, sản xuất đến quản lý chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Tập hợp số liệu sản xuất và viết được báo cáo thực tập sản xuất theo chuyên đề đã chọn;

- Đánh giá kỹ năng của học sinh thông qua báo cáo thực tập và nhận xét đánh giá của doanh nghiệp

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập. Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp.

- Thể hiện sự yêu thích đam mê tìm hiểu các vấn đề liên quan đến việc học tập.

- Tự giác trong học tập. Có ý thức vận dụng nội dung dạy học vào công việc của Doanh nghiệp

- Tính tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

- Tích cực tìm hiểu rút kinh nghiệm cho bản thân trong quá trình học tập và làm báo cáo.

- Tự sắp xếp thời gian hoàn thành các công việc của Doanh nghiệp và của giáo viên hướng dẫn cho.

-

- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, Bài tập	Kiểm tra
1	An toàn trong quá trình sản xuất	10		9	1
2	Cơ cấu tổ chức của Công ty	10		10	
3	Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất	80		78	2
4	Thực tập tại các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may	120		117	3
5	Báo cáo thực tập	20		18	2
6	Tổng cộng	240		232	8

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: . An toàn trong quá trình sản xuất. Thời gian: 10giờ (TH:9,KT:01)

1.Mục tiêu của bài:

- Trình bày được nội quy an toàn tại nơi thực tập.

2. Nội dung bài:

2.1. An toàn trong quá trình sản xuất

2.1.1. Những quy định nội quy chung

2.1.2. An toàn trong sản xuất

Kiểm tra

Bài 2: Cơ cấu tổ chức của Công ty Thời gian: 10 giờ (TH:10)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được cơ cấu tổ chức của công ty.

- Hiểu được lịch sử hình thành và phát triển của doanh nghiệp;

- Trình bày cơ cấu hoạt động và quản lý sản xuất của công ty và an toàn lao động;

2. Nội dung bài:

2.1. Cơ cấu tổ chức của Công ty

2.1.1. Chức năng nhiệm vụ của các phòng ban

2.1.2. Chức năng nhiệm vụ của bộ phận sản xuất

2.1.3. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của doanh nghiệp

2.1.4. Đặc điểm tổ chức kinh doanh

Bài 3: Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất

Thời gian: 80 giờ (TH:78,KT:02)

1. Mục tiêu của bài:

- Tìm hiểu kế hoạch sản xuất gồm kế hoạch cung cấp định mức nguyên phụ liệu, bố trí thiết bị, tiến độ và thời gian giao hàng;

- Tìm hiểu phương pháp kiểm tra chất lượng nguyên phụ liệu đầu vào;

- Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm và lập được phiếu công nghệ;

Chấp hành tốt các nội quy, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

2. Nội dung bài:

2.1. Công đoạn chuẩn bị nguyên phụ liệu

2.1.2. Bộ phận nguyên liệu

2.1.2. Bộ phận phụ liệu

2.2. Thực tập tại công đoạn chuẩn bị kỹ thuật

2.2.1. Thiết kế mẫu

2.2.1. May mẫu

2.3. Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật

2.4. Định mức nguyên phụ liệu

2.5. Phiếu công nghệ

2.6. Thực tập tại công đoạn cắt bán thành phẩm

2.6.1. Trải vải

2.6.2. Cắt bán thành phẩm

2.6.3. Đánh số phối kiện

Kiểm tra

Bài 4: Thực tập tại các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may. Thời gian:

120 giờ (TH:117,KT:03)

1. Mục tiêu của bài:

- Trực tiếp tham gia các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may công nghiệp;

- Lập được bảng thông số kỹ thuật và tiến hành gia công sản phẩm đạt yêu cầu chất lượng;
- Thiết kế được dây chuyền sản xuất trong may công nghiệp theo chuyên đề đã chọn;
- Kiểm tra chất lượng, tham gia điều hành sản xuất sản phẩm đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật của đơn hàng;
- Thực tập ở công đoạn hoàn tất sản phẩm;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

2. Nội dung bài:

2.1. Thực tập các công đoạn sản xuất trên dây chuyền

2.2. Phương pháp tổ chức sản xuất, điều hành trên dây chuyền và các tình huống kỹ thuật

2.3. Thiết kế dây chuyền

2.4. Công đoạn hoàn tất sản phẩm

2.4.1. Tẩy, là, gấp

2.4.2. Đóng gói, đóng kiện

2.1. Chế mẫu

Kiểm tra

Bài 5: Báo cáo thực tập. Thời gian: : 20 (TH:18, KT:02)

1. Mục tiêu của bài:

- Hiểu và viết được cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động của, quy mô sản xuất của doanh nghiệp nơi thực tập
- Tổng hợp được các số liệu về công nghệ, hệ thống tổ chức sản xuất một mã hàng của doanh nghiệp;
- Xây dựng được quy trình triển khai sản xuất hoàn chỉnh một mã hàng sản xuất tại doanh nghiệp thực tập;

Báo cáo quá trình thực tập đạt yêu cầu mô đun

2. Nội dung bài:

2.1. Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của công ty

2.2. Báo cáo thực tập tại các bộ phận của doanh nghiệp

2.3. Xây dựng quy trình hoàn chỉnh về công tác triển khai một mã hàng đã được thực tập từ công việc chuẩn bị tới khi hoàn thiện sản phẩm

Kiểm tra

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng thực hành may. Tại các Doanh nghiệp may.

2. Trang thiết bị máy móc : - Tùy vào điều kiện của Doanh nghiệp may mà Sinh viên thực tập.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- dụng cụ và trang thiết bị:

+ Dựa trên hệ thống thiết bị tại các doanh nghiệp may mà học sinh thực tập.

+ Bút, sổ ghi chép, thước dây

+ Đồng hồ bấm giây

- Nguyên vật liệu:
 - + Các loại nguyên liệu phục vụ xuất hàng may mặc của Doanh nghiệp tại nơi sinh viên thực tập.

- + Các loại giấy bìa, giấy vẽ thiết kế

- Học liệu: Chương trình mô đun thực tập sản xuất

- Đề cương thực tập, tài liệu kỹ thuật, tài liệu tham khảo, nội quy thực tập.

4. Các điều kiện khác:

- Các phòng kỹ thuật, thiết kế kho...

- Trang thiết bị bảo hộ lao động của nghề may.

- Xưởng sản xuất.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: Trình bày được trình tự và phương pháp triển khai một mã hàng.

- + Thiết kế dây chuyền sản xuất

- Kỹ năng: Đánh giá kỹ năng của học sinh thông qua báo cáo thực tập của sinh viên và nhận xét, đánh giá của Doanh nghiệp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;

- + Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

2. Phương pháp: Thuyết trình.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình mô thực tập sản xuất sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

- Vấn đề: Sử dụng các câu hỏi về cách sử lý các tình huống xảy ra trong quá trình sản xuất để kiểm tra mức độ tiếp thu của học sinh.

- Thực hành: Đánh giá kỹ năng sử dụng các loại thiết bị, dụng cụ kiểm tra mức độ đếm nguyên liệu, thiết kế, cắt, may, giác sơ đồ và hoàn tất sản phẩm.

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học: Ghi chép, quan sát, tính toán.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất, thực tập tại công đoạn sản xuất trên dây chuyền may.

4. Tài liệu tham khảo:

- TS Trần Thủy Bình – Giáo trình Mỹ thuật trang phục-NXB Giáo dục-2005.

- Giáo trình Những cơ sở thiết kế mỹ thuật quân áo – Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật công nghiệp nhẹ - 1994

- Kỹ thuật cắt may toàn tập – Triệu Thị Chơ – NXB Mỹ thuật.

- TS. Trần Thủy Bình - *Giáo trình công nghệ may* - Nhà xuất bản giáo dục 2005;

- TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phượng - *Giáo trình công nghệ may* - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006;
 - *Giáo trình Thiết kế* – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2009;
 - *Giáo trình Thiết kế công nghệ* – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;
 - *Giáo trình Thiết kế mẫu công nghiệp* – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;
 - *Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính* – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;
 - *Giáo trình công nghệ may* - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.
 - *Giáo trình Nguyên tắc thiết kế thời trang* – Trường Đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh – 2008.
5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thực tập sản xuất 2

Mã mô đun: 29

Thời gian thực hiện mô đun: 320 giờ; (Lý thuyết:0giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận: 309, bài tập: 0 giờ; Kiểm tra: 11giờ).

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- Vị trí: Là môn đun đợc bố trí học cuối cùng của khoá học, trước khi thi tốt nghiệp.

- Tính chất: Môn thực tập tốt nghiệp chuyên ngành là môn đun tích hợp. là mô đun thực tập chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo Cao đẳng nghề May thời trang, nhằm nâng cao tay nghề và tìm hiểu các quá trình sản xuất thực tế tại Doanh nghiệp.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức: Tìm hiểu các công đoạn của quá trình chuẩn bị sản xuất, quá trình sản xuất và hoàn tất sản phẩm. Trình bày trình tự và phương pháp triển khai một mã hàng.

- Kỹ năng: Trực tiếp thực tập đợc các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may từ thiết kế công nghệ, chuẩn bị sản xuất, sản xuất đến quản lý chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật;

– Tập hợp số liệu sản xuất và viết đợc báo cáo thực tập sản xuất theo chuyên đề đã chọn;

–Đánh giá kỹ năng của học sinh thông qua báo cáo thực tập và nhận xét đánh giá của doanh nghiệp

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

– Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập. Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp.

- Thể hiện sự yêu thích đam mê tìm hiểu các vấn đề liên quan đến việc học tập.
- Tự giác trong học tập. Có ý thức vận dụng nội dung dạy học vào công việc của Doanh nghiệp
 - Tính tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.
 - Tích cực tìm hiểu rút kinh nghiệm cho bản thân trong quá trình học tập và làm báo cáo.
 - Tự sắp xếp thời gian hoàn thành các công việc của Doanh nghiệp và của giáo viên hướng dẫn cho.
- - Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.

III. Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

Số TT	Tên chương/mục	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, Bài tập	Kiểm tra
1	An toàn trong quá trình sản xuất	10		9	1
2	Mô hình tổ chức của Công ty	10		10	
3	Công đoạn chuẩn bị sản xuất	80		78	2
4	Công đoạn sản xuất trên dây chuyền may	100		97	3
5	Điều hành sản xuất	20		19	1
6	Thiết kế phần mềm và phát triển mẫu	80		78	2
7	Báo cáo thực tập tốt nghiệp	20		18	2
8	Tổng cộng	320		309	11

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: . An toàn trong quá trình sản xuất. Thời gian: 10giờ (TH:9,KT:01)

1.Mục tiêu của bài:

- Trình bày được nội quy an toàn tại nơi thực tập.

2. Nội dung bài:

2.1. An toàn trong quá trình sản xuất

2.1.1. Những quy định nội quy chung

2.1.2. An toàn trong sản xuất

Kiểm tra

Bài 2: Mô hình tổ chức của Công ty Thời gian: 10 giờ (TH:10)

1.Mục tiêu của bài:

- Trình bày được cơ cấu tổ chức của công ty.
- Hiểu được lịch sử hình thành và phát triển của doanh nghiệp;

- Trình bày cơ cấu hoạt động và quản lý sản xuất của công ty và an toàn lao động;

2. Nội dung bài:

2.1. Cơ cấu tổ chức của Công ty

2.1.1. Chức năng nhiệm vụ của các phòng ban

2.1.2. Chức năng nhiệm vụ của bộ phận sản xuất

2.1.3. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của doanh nghiệp

2.1.4. Đặc điểm tổ chức kinh doanh

Bài 3: Công đoạn chuẩn bị sản xuất

Thời gian: 80 giờ (TH:78,KT:02)

1. Mục tiêu của bài:

- Tìm hiểu kế hoạch sản xuất gồm kế hoạch cung cấp định mức nguyên phụ liệu, bố trí thiết bị, tiến độ và thời gian giao hàng;
- Tìm hiểu phương pháp kiểm tra chất lượng nguyên phụ liệu đầu vào;
- Xây dựng được tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm và lập được phiếu công nghệ;

Chấp hành tốt các nội quy, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

2. Nội dung bài:

2.1. Công đoạn chuẩn bị nguyên phụ liệu

2.1.2. Bộ phận nguyên liệu

2.1.2. Bộ phận phụ liệu

2.2. Thực tập tại công đoạn chuẩn bị kỹ thuật

2.2.1. Thiết kế mẫu

2.2.1. May mẫu

2.3. Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật

2.4. Định mức nguyên phụ liệu

2.5. Phiếu công nghệ

2.6. Thực tập tại công đoạn cắt bán thành phẩm

2.6.1. Trải vải

2.6.2. Cắt bán thành phẩm

2.6.3. Đánh số phối kiện

Kiểm tra

Bài 4: Công đoạn sản xuất trên dây chuyền may. Thời gian: 100 giờ

(TH:97,KT:03)

1. Mục tiêu của bài:

- Trực tiếp tham gia các công đoạn sản xuất trên dây chuyền may công nghiệp;
- Lập được bảng thông số kỹ thuật và tiến hành gia công sản phẩm đạt yêu cầu chất lượng;
- Thiết kế được dây chuyền sản xuất trong may công nghiệp theo chuyên đề đã chọn;
- Kiểm tra chất lượng, tham gia điều hành sản xuất sản phẩm đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật của đơn hàng;
- Thực tập ở công đoạn hoàn tất sản phẩm;
- Rèn luyện tư duy nghề nghiệp, có ý thức tự giác và tích cực tìm hiểu trong quá trình thực tập.

2. Nội dung bài:

2.1. Thực tập các công đoạn sản xuất trên dây chuyền

2.2. Phương pháp tổ chức sản xuất, điều hành trên dây chuyền và các tình huống kỹ thuật

2.3. Thiết kế dây chuyền

2.4. Công đoạn hoàn tất sản phẩm

2.4.1. Tẩy, là, gấp

2.4.2. Đóng gói, đóng kiện

2.1. Chế mẫu

Kiểm tra

Bài 5: Điều hành sản xuất. Thời gian: : 20 (TH:19, KT:01)

1. Mục tiêu của bài:

- Hiểu được chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của chuyên trường
- Nắm được kỹ năng quản lý của chuyên trường
- Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm

2. Nội dung của bài

2.1.2. Quyền hạn của chuyên trường

2.3 Chuyên trường trong công tác kiểm tra chất lượng

Bài 6: Thiết kế phần mềm và phát triển mẫu. Thời gian: : 80 (TH:78, KT:02)

1. Mục tiêu của bài:

- Trình bày được phương pháp thiết kế trên phần mềm máy tính và thiết kế thời trang trên Ma nơ canh.
- Người thiết kế có thể thỏa sức sáng tạo các kiểu dáng thiết kế đặc biệt mà phương pháp cắt thông thường không làm được.
- Có tư duy, sức tưởng tượng cùng với phương pháp dựng quy chuẩn cho ra đời các tác phẩm trang phục thời trang có giá trị và tính thẩm mỹ rất cao.
- Thiết kế mẫu cơ bản phần thân trên và phần thân dưới, phát triển áo sơ mi từ mẫu cơ bản
- Kiểm tra hoàn thiện bộ mẫu cơ bản.
- Sáng tác mẫu thời trang trên Ma nơ canh

2. Nội dung của bài:

2.1. Thiết kế trên phần mềm máy tính

2.2. Giác sơ đồ

2.3. Thiết kế phát triển mẫu trên ma nơ canh

Bài 7: Báo cáo thực tập. Thời gian: : 20 (TH:18, KT:02)

1. Mục tiêu của bài:

- Hiểu và viết được cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động của, quy mô sản xuất của doanh nghiệp nơi thực tập
- Tổng hợp được các số liệu về công nghệ, hệ thống tổ chức sản xuất một mã hàng của doanh nghiệp;
- Xây dựng được quy trình triển khai sản xuất hoàn chỉnh một mã hàng sản xuất tại doanh nghiệp thực tập;

Báo cáo quá trình thực tập đạt yêu cầu mô đun

2. Nội dung bài:

2.1. Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của công ty

2.2. Báo cáo thực tập tại các bộ phận của doanh nghiệp

2.3. Xây dựng quy trình hoàn chỉnh về công tác triển khai một mã hàng đã được thực tập từ công việc chuẩn bị tới khi hoàn thiện sản phẩm

Kiểm tra

IV. Điều kiện thực hiện môn học:

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Xưởng thực hành may. Tại các Doanh nghiệp may.

2. Trang thiết bị máy móc : - Tùy vào điều kiện của Doanh nghiệp may mà Sinh viên thực tập.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- dụng cụ và trang thiết bị:

+ Dựa trên hệ thống thiết bị tại các doanh nghiệp may mà học sinh thực tập.

+ Bút, sổ ghi chép, thước dây

+ Đồng hồ bấm giây

- Nguyên vật liệu:

+ Các loại nguyên liệu phục vụ xuất hàng may mặc của Doanh nghiệp tại nơi sinh viên thực tập.

+ Các loại giấy bìa, giấy vẽ thiết kế

- Học liệu: Chương trình mô đun thực tập sản xuất

- Đề cương thực tập, tài liệu kỹ thuật, tài liệu tham khảo, nội quy thực tập.

4. Các điều kiện khác:

- Các phòng kỹ thuật, thiết kế kho...

- Trang thiết bị bảo hộ lao động của nghề may.

- Xưởng sản xuất.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

1. Nội dung:

- Kiến thức: : Trình bày được trình tự và phương pháp triển khai một mã hàng.

+ Thiết kế dây chuyền sản xuất

- Kỹ năng: Đánh giá kỹ năng của học sinh thông qua báo cáo thực tập của sinh viên và nhận xét, đánh giá của Doanh nghiệp.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác và tác phong công nghiệp;

+ Tự giác, tích cực học tập và phát huy tính sáng tạo để nâng cao trình độ.

2. Phương pháp: Thuyết trình.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. Phạm vi áp dụng chương trình: Chương trình mô thực tập sản xuất sử dụng để giảng dạy trình độ Cao đẳng May thời trang.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Giáo viên trước khi dạy cần căn cứ vào nội dung tổng quát của môn học và nội dung của từng bài học, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

- Vấn đề: Sử dụng các câu hỏi về cách sử lý các tình huống xảy ra trong quá trình sản xuất để kiểm tra mức độ tiếp thu của học sinh.

- Thực hành: Đánh giá kỹ năng sử dụng các loại thiết bị, dụng cụ kiểm tra mức độ đếm nguyên liệu, thiết kế, cắt, may, giác sơ đồ và hoàn tất sản phẩm.

- Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, thao tác mẫu, đàm thoại, uốn nắn, kèm cặp để học sinh dễ tiếp thu bài và vận dụng kiến thức lý thuyết vào làm các bài tập thực hành có hiệu quả;

- Kiểm tra các bài tập về nhà, hướng dẫn và sửa các lỗi tại lớp cho học sinh.

- Đối với người học: Ghi chép, quan sát, tính toán.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Thực tập tại công đoạn chuẩn bị sản xuất, thực tập tại công đoạn sản xuất trên dây chuyền may.

4. Tài liệu tham khảo:

- TS Trần Thủy Bình – Giáo trình Mỹ thuật trang phục-NXB Giáo dục-2005.

- Giáo trình Những cơ sở thiết kế mỹ thuật quần áo – Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật công nghiệp nhẹ - 1994

- Kỹ thuật cắt may toàn tập – Triệu Thị Chơì – NXB Mỹ thuật.

– TS. Trần Thủy Bình - *Giáo trình công nghệ may* - Nhà xuất bản giáo dục 2005;

– TS. Võ Phước Tấn, KS. Bùi Thị Cẩm Loan, KS, Trần Thị Kim Phụng - *Giáo trình công nghệ may* - Trường đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh - Nhà xuất bản thống kê 2006;

– Giáo trình Thiết kế – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2009;

– Giáo trình Thiết kế công nghệ – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;

– Giáo trình Thiết kế mẫu công nghiệp – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;

– Giáo trình Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính – Trường Cao đẳng nghề KT - KT VINATEX 2010;

– Giáo trình công nghệ may - Trường CĐ nghề KT-KT VINATEX 2009.

– Giáo trình Nguyên tắc thiết kế thời trang – Trường Đại học công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh – 2008.

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)